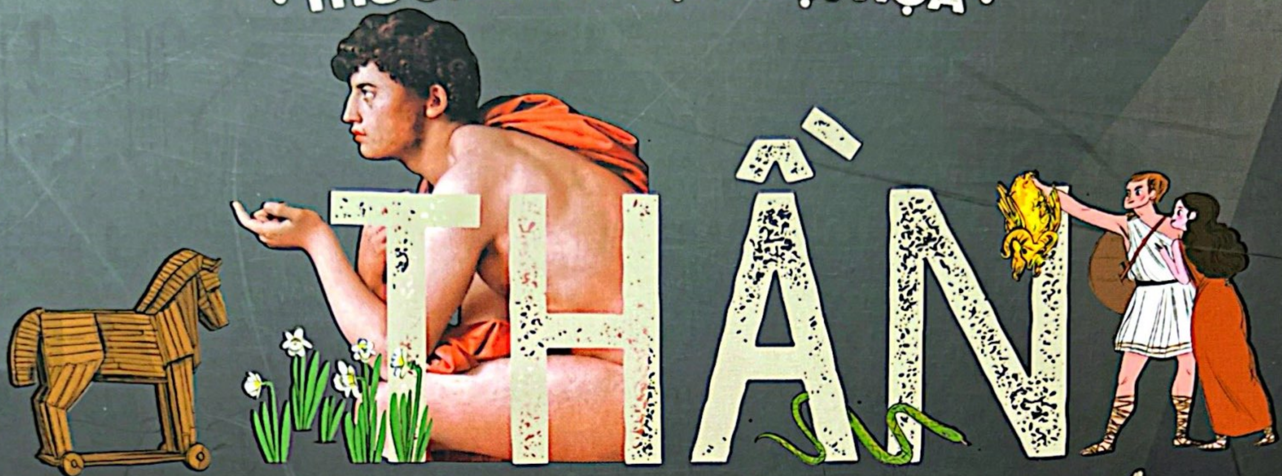
· THƯỞNG NGOẠN HỘI HỌA ·



THẦN THOẠI TRONG 20 KIỆT TÁC NGHỆ THUẬT





Lời: SABINE DU MESNIL và CHARLOTTE GROSSETÊTE
Minh họa: TANJA STEVANOVIC - Người dịch: HOÀNG THANH THỦY

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

· THƯỞNG NGOẠN HỘI HỌA ·

THẦN THOẠI TRONG 20 KIỆT TÁC NGHỆ THUẬT

SG, 06/2024
Thương yêu dành tặng 2 con Duy - Việt!
- Mẹ Mai Thảo -

20 ŒUVRES D'ART POUR RACONTER LA MYTHOLOGIE AUX ENFANTS



Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Thần thoại trong 20 kiệt tác nghệ thuật : Dành cho lứa tuổi 9+ / Lời: Charlotte Grossetête, Sabine du Mesnil ; Minh hoạ: Tanja Stevanovic ; Hoàng Thanh Thuỷ dịch. - H. : Kim Đồng, 2023. - 80 tr. : ảnh, bản đồ ; 27 cm. - (Thưởng ngoạn hội họa)

ISBN 978-604-2-28227-7

1. Hội hoạ 2. Kiệt tác 3. Sách thiếu nhi

750 - dc23

KDH3756p-CIP

THẦN THOẠI TRONG 20 KIỆT TÁC NGHỆ THUẬT

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội - ĐT: (024) 3943 4730 - (024) 3942 8632
Website: www.nxbkimdong.com.vn - Email: info@nxbkimdong.com.vn

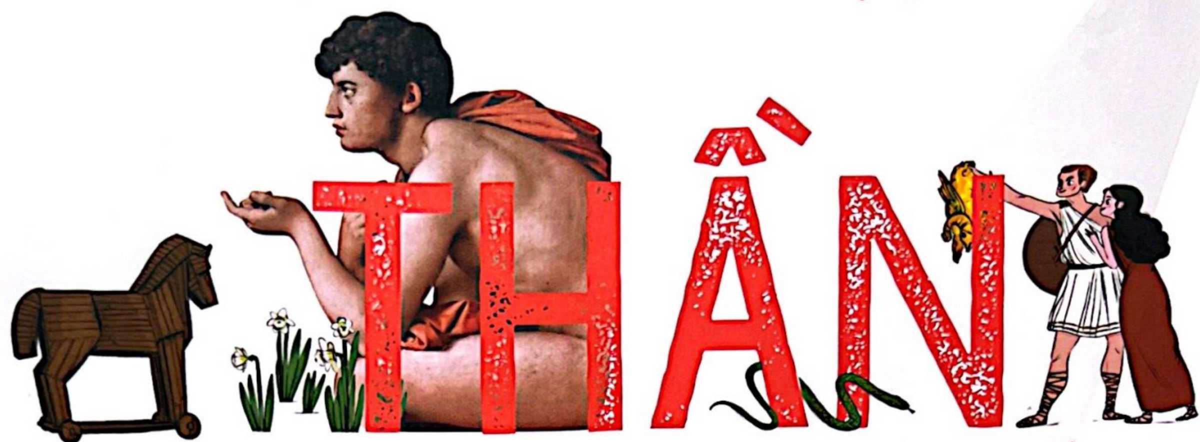
CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG
102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng - ĐT: (0236) 3812 335
Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH
248 Cống Quỳnh, Q.1, TP. Hồ Chí Minh - ĐT: (028) 3925 1001 - (028) 3925 0987
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc BÙI TUẤN NGHĨA
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng Biên tập VŨ THỊ QUỲNH LIÊN
Biên tập: HOÀNG THANH THỦY
Trình bày: NGUYỄN QUỲNH KHUYÊN
Chế bản: TRẦN THỊ TUYẾT
Sửa bài: THANH HUYỀN

In và gia công 2.000 bản - Khổ 21 cm x 26,5 cm - Tại Công ty TNHH In & DVTM Phú Thịnh
Văn phòng: Số 22/3 ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
Địa chỉ sản xuất: Lô B2-2-5 KCN Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số xác nhận đăng kí xuất bản: 44-2023/CXBIPH/83-03/KĐ cấp ngày 06/01/2023
Quyết định xuất bản số: 1706/QĐKĐ kí ngày 12/6/2023
In xong và nộp lưu chiểu quý 2/2023
ISBN: 978-604-2-28227-7

· THƯỞNG NGOẠN HỘI HỌA ·



THẦN THOẠI TRONG 20 KIỆT TÁC NGHỆ THUẬT











Lời: **SABINE DU MESNIL** và **CHARLOTTE GROSSETÊTE**
Minh họa: **TANJA STEVANOVIC** - Người dịch: **HOÀNG THANH THỦY**

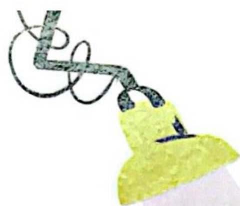
Dành cho lứa tuổi 9+

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG



MỤC LỤC







Bạn có thể mở cuốn sách này mà chưa từng nghe nói đến THẦN THOẠI HI LẠP?



THẦN THOẠI HI LẠP là tập hợp những câu chuyện và truyện thần kì mà người Hi Lạp cổ đại đã nghĩ ra, cách đây hàng nghìn năm, để giải thích thế giới, những quan niệm và tình cảm của con người. Đối với họ, nếu Mặt Trời mọc vào buổi sáng, thì đó là do thần Apollo đã đưa nó lên bầu trời vào lúc rạng đông trên cỗ xe của thần. Nếu một thủ lĩnh quân sự có một ý tưởng hay ho để chống lại đối thủ, thì chính là Athena, nữ thần chiến tranh, chiến lược và lí trí, đã gợi ý cho ông ta.

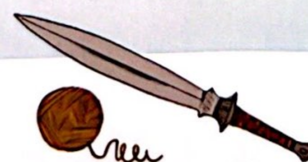
Trong những cuộc phiêu lưu tuyệt diệu của các thần và các anh hùng, mỗi nhân vật lại có câu chuyện riêng được tạo ra từ tình yêu, những cuộc chiến, những thử thách, sự đua tranh và vinh quang... Người ta gặp lại ở đó mọi cảm xúc đặc trưng của con người: sự giận dữ, ghen tuông, tình bạn, tình yêu, nỗi buồn, niềm vui, mong muốn trả đũa, hận thù hoặc sợ hãi, nhưng còn cả những nét tính cách như sự mưu mẹo, trí thông minh hoặc sự cao quý trong tâm hồn. Những câu chuyện ấy giúp người cổ đại hiểu về con người, và nền văn minh phương Tây đã được kế thừa từ tất cả những "tri thức" ấy.

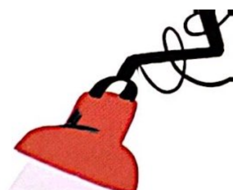
Những truyền thuyết ấy rất nổi tiếng và dễ dàng được nhận ra, chính vì vậy, ta lại thấy chúng trong lịch sử nghệ thuật, *ở mọi thời kì*...



CẢ BẠN NỮA, HÃY BƯỚC VÀO CUỘC PHIÊU LƯU, VÀ ĐỌC SÁCH VUI VẺ NHÉ!

Được sáng tác vào thời Cổ đại, huyền thoại và truyền thuyết Hi Lạp được truyền bá trong thế giới La Mã. Bởi vậy, những câu chuyện ấy có sự tương đồng với thần thoại La Mã, chỉ là các vị thần mang những cái tên khác mà thôi. Để cho đơn giản, chúng tôi thống nhất tên gọi những nhân vật trong những câu chuyện của chúng ta theo truyền thống Hi Lạp. Chính vì vậy, trong cuốn sách này, sẽ xảy ra chuyện một nhân vật có hai tên (một trong văn bản, một trong tên của tác phẩm nghệ thuật). Chúng tôi lập một bảng tên tương ứng (trang bên) để cho bạn tiện theo dõi...





Mỗi vị thần trong thần thoại Hi Lạp đều có phiên bản tương đương trong thần thoại La Mã!

ĐỀN THỜ HI LẠP	CHỨC NĂNG	ĐỀN THỜ LA MÃ
ZEUS	Thần tối cao	JUPITER
HERA	Nữ thần bảo trợ phụ nữ	JUNO
POSEIDON	Thần biển và đại dương	NEPTUNUS
ATHENA	Nữ thần thông thái, chiến lược quân sự, nghề thủ công...	MINERVA
HERMES	Thần đưa tin	MERCURY
HELIOS, APOLLO	Nhân cách hóa của Mặt Trời	PHOEBUS APOLLO
ARTEMIS	Nữ thần săn bắn	DIANA
APHRODITE	Nữ thần tình yêu và sắc đẹp	VENUS
APOLLO	Thần nghệ thuật	APOLLO
DEMETER	Nữ thần nông nghiệp	CERES
LETO	Mẹ của Artemis và Apollo	LATONA
HADES	Chủ nhân của Âm Phủ	PLUTO
HEPHAESTUS	Thần lửa và nghề rèn	VULCAN
DIONYSUS	Thần rượu nho	BACCHUS
PSYCHE	Công chúa	PSYCHE
ARES	Thần chiến tranh và phá hủy	MARS
PERSEPHONE	Con gái của Demeter	PROSERPINE
EROS	Thần tình yêu	CUPID
HERACLES	Người anh hùng có sức mạnh phi phàm	HERCULES



OEDIPUS HAY SỐ PHẬN NGHIỆT NGÃ



OEDIPUS RỜI KHỎI THÀNH CORINTH. Vậy là chàng đã lang thang trong nhiều giờ, hành lí chỉ có vài ngọn giáo và chiếc mũ che nắng.

Chàng đang miên man suy nghĩ. Hôm trước, một cậu trai trẻ đã chế nhạo chàng trong sân cung điện:

- Mày không phải con vua, không phải con của Polybus!

Oedipus muốn biết sự thật, bởi sự ra đời của chàng là bí mật bị che giấu. Thế là chàng lên đường đến Delphi để xin lời tiên tri. Chàng dâng bánh cho thần Apollo và giữa đám người hành hương, chàng chờ đợi cô đồng Pythia. Đột nhiên, cô rẽ khói nguyệt quế và thốt ra những lời khủng khiếp này:

- Ngươi sẽ giết cha và lấy mẹ.

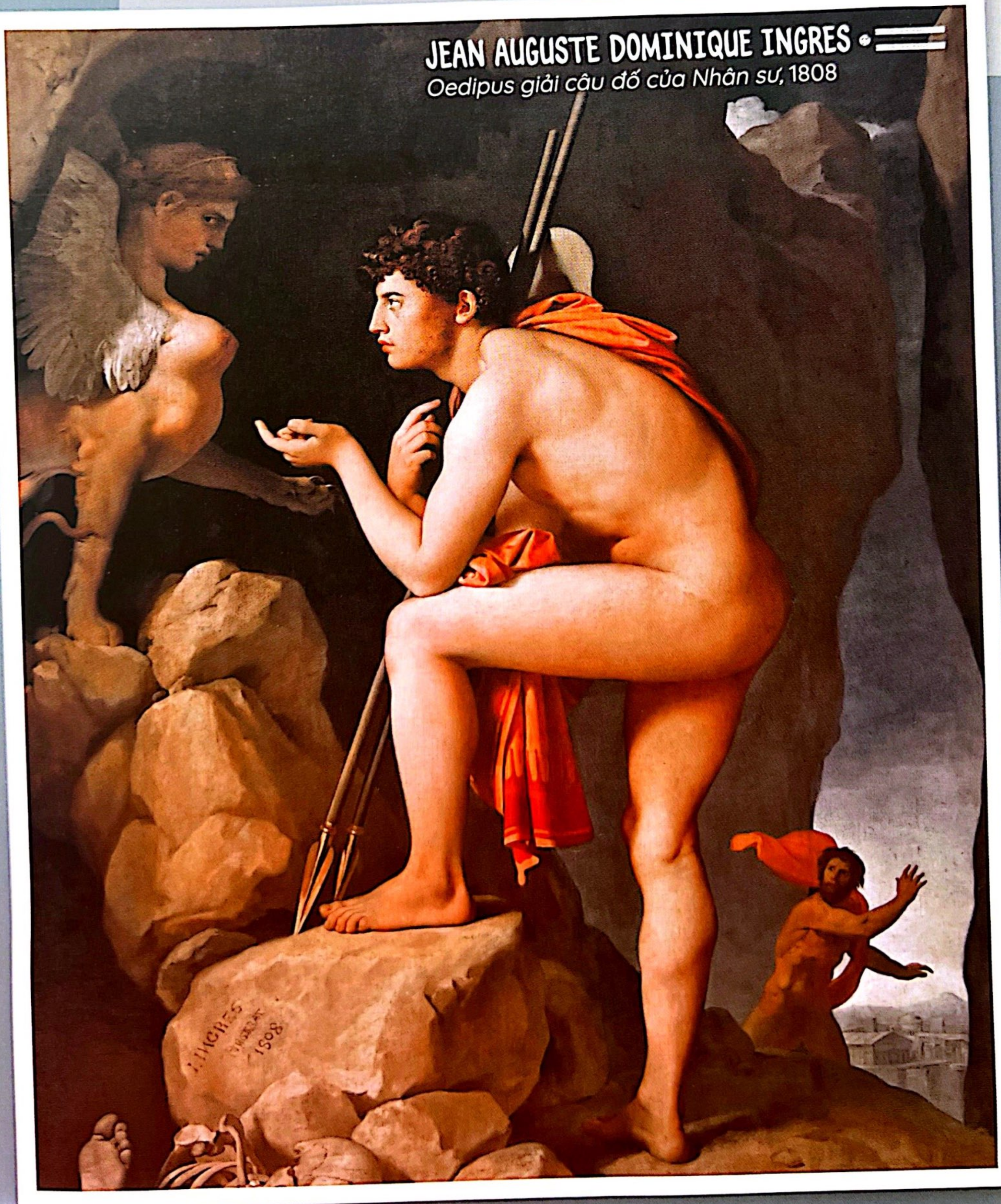
Choáng váng trước những gì vừa nghe thấy, Oedipus chỉ có duy nhất một ý nghĩ trong đầu: không trở về Corinth nữa. Chạy trốn, chạy trốn khỏi vua Polybus và người vợ hiền hậu của ông, hoàng hậu Periboea.



Chàng càng đi, không khí càng trở nên ấm hơn. Giữa đám cỏ khô, những cột mốc bằng đá nối tiếp nhau. Chúng dẫn hướng đến Thebes, xa hơn vào bên trong đất liền. Đột nhiên, chàng dừng xe lại. Chỗ tránh nhau rất hẹp và trước mặt chàng, một cỗ xe khác đang tiến đến, trên xe là một người đàn ông và bốn cận vệ. Người lạ không nhường đường cho Oedipus, con trai của vua, và giáng cho chàng một cú đấm! Oedipus không để cho người ta muốn làm gì thì làm... Người đàn ông lăn xuống, chết dưới rãnh nước.

LẤY CẢM HỨNG TỪ THỜI CỔ ĐẠI

Gương mặt của Oedipus, mũi chàng, nước da rất sáng của chàng, nổi bật trên nền tối, giống như những dáng hình trên những chiếc bình Hi Lạp. Cơ thể khỏa thân của chàng làm liên tưởng tới những bức tượng cổ. Khi vẽ bức tranh này, Ingres mới 28 tuổi, đang lưu trú ở Roma và thời Cổ đại đã gợi cảm hứng cho ông. Ông quan sát các tác phẩm điêu khắc, gốm sứ Hi Lạp, và tìm cách hoàn thiện phác thảo và những đường nét của nó.



JEAN AUGUSTE DOMINIQUE INGRES

Oedipus giải câu đố của Nhân sư, 1808

Vụ tai nạn ấy chỉ là một kí ức không vui khi Oedipus đến cổng thành Thebes. Ở đó có một con Nhân sư, quái vật nửa phụ nữ, nửa sư tử gieo rắc nỗi sợ hãi. Nó chặn lối vào thành và ăn thịt những ai không trả lời được các câu đố của nó.

Oedipus không sợ. Chàng đưa tay vuốt những lọn tóc nâu, dính bết do bụi bặm và sự mệt mỏi của chuyến đi, rồi chàng đi về phía tảng đá, nơi con Nhân sư đang ngồi. Con đường dốc, nhưng Oedipus leo lên dễ dàng. Chàng quyết định chỉ bước vào Thebes sau khi giải phóng thành bang khỏi con quái vật.

- Nào, Nhân sư kia, hãy nói cho ta biết, câu đố của ngươi là gì? Athena, nữ thần với đôi mắt sáng rực đang ở đây cùng ta. Ta chẳng sợ đâu!

- Con gì đi bốn chân vào buổi sáng, hai chân vào buổi trưa và ba chân vào buổi chiều?

Oedipus nghĩ đến tên riêng của mình, nó có nghĩa là "chân sưng", nghĩ đến hai bàn chân đang bám chặt lấy mặt đất, đến đôi chân đang dạng ra của mình... chàng nghĩ đến cơ thể của mình và trả lời:

- Chính là con người! Anh ta đi bằng bốn chân vào buổi sáng của cuộc đời, trên hai chân vào lúc giữa trưa của cuộc đời, và cần một cây gậy để đi vào cuối đời.

Chiến thắng thuộc về Oedipus! Con Nhân sư đang giơ những móng vuốt về phía chàng trai trẻ đành từ bỏ con mồi. Nó giang cánh và lao mình vào khoảng không.

Ngay sau đó, từ những bức tường thành, một đám đông ùa ra để chúc mừng vị cứu tinh của họ và dẫn chàng đến chỗ hoàng hậu Jocasta. Oedipus cưới bà và trở thành vua của thành Thebes!

Oedipus lúc này vẫn chưa biết rằng chàng đã hoàn tất số phận khủng khiếp của mình...

"CHÂN SƯNG"

Khi Oedipus chào đời, Laios, cha cậu, rất sợ vì theo như lời tiên tri, con trai ông sẽ giết ông vào một ngày nào đó. Thế là ông giao nó cho một người chăn cừu, ra lệnh dùng dây thừng trói chân cậu bé (nguồn gốc cái tên "chân sưng" của cậu), vứt cậu cho thú hoang trên đỉnh núi Cithaeron. Nhưng người đàn ông này thương tình và giao đứa bé cho một người chăn cừu khác đến từ Corinth. Người này lại giao Oedipus cho vua và hoàng hậu Corinth, lúc này vẫn chưa có con. Cậu bé được nuôi nấng như con trai của họ mà không hề biết về xuất thân của mình.
Bạn để ý thấy không, trên bức tranh, Ingres đã "vi phạm" huyền thoại khi không vẽ những bàn chân sưng của Oedipus, để thân thể của chàng vẫn gần gũi với những tiêu chuẩn của vẻ đẹp lí tưởng, do vậy, ông làm hài lòng những thành viên của Học viện Paris.



NHỮNG NGỌN GIÁO CỦA OEDIPUS

Cũng như mọi thanh niên Hi Lạp, Oedipus nhận được một nền giáo dục cả văn lẫn võ. Hai ngọn giáo mà chàng đang tì lên là biểu tượng cho sự thông thái và sức mạnh, những thuộc tính của Athena, nữ thần chiến tranh. Trái ngược với Ares, vị thần hủy diệt, Athena không dùng bạo lực mù quáng, mà sử dụng công lí và trí thông minh. Nàng thường sát cánh bên những vị anh hùng vĩ đại nhất: Perseus, Heracles, Jason... và gợi ý cho họ những mẹo mực và những quyết định sáng suốt.



ĐỀN DELPHI, CÁI RỐN CỦA THẾ GIỚI

Trong câu chuyện này, mọi con đường đều gặp nhau: Oedipus và cha chàng, mỗi người lần lượt đến xin lời tiên tri ở Delphi. Thời bấy giờ, người Hi Lạp nghĩ rằng Delphi là trung tâm của thế giới! Pythia, cô đồng của ngôi đền, là người truyền đạt lại câu trả lời của thần Apollo, vị thần tiên tri, cho những câu hỏi của người hành hương. Cô đồng Pythia sống trong một động ngập khói lá nguyệt quế được đốt để vinh danh thần Apollo.

ĐỂ BIẾT THÊM

Lá nguyệt quế là biểu tượng của thần Apollo. Hãy đọc về chủ đề này trong câu chuyện về Apollo trang 42 cũng như câu chuyện về Apollo và Daphne trang 69.

OEDIPUS ĐỐI MẶT VỚI SỐ PHẬN

BÍ MẬT VỀ SỰ RA ĐỜI CỦA OEDIPUS

Người đàn ông đối mặt với Oedipus trên chiếc chiến xa và không chịu nhường đường cho chàng tên là Laios. Ông là cha đẻ của Oedipus! Là vua của thành Thebes, ông đang hối hả đi nghe lời tiên tri ở đền Delphi để tìm cách cứu thành bang của mình khỏi nạn dịch hạch. Jocasta là vợ của Laios. Sau khi Laios qua đời, bà hứa sẽ lấy người nào chiến thắng con Nhân sư. Đó là lí do tại sao Oedipus đã giết cha, lấy mẹ và... hoàn thành lời tiên tri mà không hề hay biết!

OEDIPUS TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Khi Oedipus lấy Jocasta và trở thành vua thành Thebes, chàng không biết rằng mình đã hoàn thành lời tiên đoán khủng khiếp. Thành bang sống trong hòa bình, cặp đôi hoàng gia cho ra đời bốn đứa con xinh đẹp, trong đó có Antigone. Nhưng vài năm sau, một tai họa lại giáng xuống thành Thebes. Nạn dịch hạch tàn sát tất cả: con người, mùa màng... Oedipus một lần nữa hứa sẽ đẩy lùi tai họa này. Thế là một cuộc điều tra thực sự bắt đầu. Lời tiên tri dẫn hướng cho ông: Thành Thebes sẽ còn phải hứng chịu những điều tệ hại chừng nào mà người ta không tìm ra và trừng trị kẻ đã giết chết vua Laios! Oedipus làm tất cả để biết ai là thủ phạm mà không mảy may ngờ rằng chính ông là kẻ đó! Cuộc tìm kiếm ấy dẫn ông đến phát hiện rằng vợ ông, Jocasta, cũng chính là mẹ ông. Jocasta choáng váng đến mức tìm đến cái chết. Oedipus cũng hiểu ra tất cả. Là người yêu tri thức và sự hiểu biết, giờ đây ông thấy sự thật còn khó chịu đựng hơn cả ánh sáng ban ngày. Ông tự chọc mù mắt mình và lên đường lưu đày.



ICARUS HAY GIẤC MƠ VỀ BẦU TRỜI





- DAEDALUS! CHA ƠI!

Không có câu trả lời, vì Daedalus đang ở xa. Một điểm bé xíu ở đường chân trời. Daedalus không nghe thấy – mà cũng chẳng ai nghe thấy.

- Daedalus! Daeda...

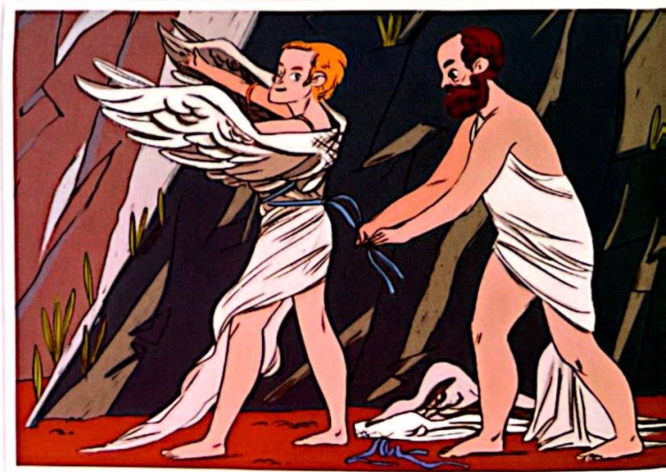
Cái gì đó đã nuốt mất những lời này... chính là nước! Icarus bị chìm xuống biển. Người ta chỉ còn nhìn thấy những cẳng chân của cậu quẫy đạp như cái kéo trên mặt sóng nước. Thế rồi chẳng còn gì ngoài những chiếc lông vũ trên bọt biển.

Cơ thể của chàng thanh niên, đôi cánh của cậu, giấc mơ được bay như chim của cậu đã bị nhận chìm!

Giá như Icarus nghe lời cha...

- Đừng bay quá thấp, sóng nước sẽ cuốn con đi đấy! Đừng bay quá cao, cánh của con sẽ bị cháy mất.

Cả hai người đã mơ rời khỏi Mê cung, nơi họ bị giam cầm. Daedalus, người chưa bao giờ cạn ý tưởng, đã tìm ra giải pháp: bay lên để giành lấy tự do! Ông làm ra một tác phẩm bằng gỗ và lông vũ, cố định lại bằng sợi lanh và sáp thơm. Từ bàn tay khéo léo của ông, hai cặp cánh đã ra đời, đẹp đẽ như cặp cánh chim đại bàng. Daedalus bay xa về phía những ngọn núi xanh lơ của đảo Sicily. Nhưng Icarus ngất ngây vì chuyến bay, được nâng lên nhờ những dòng khí nóng và sự tò mò. Làm thế nào để được ở trên trời, thật là gần Mặt Trời? Gần hơn với các vị thần? Cái thiên thể nóng bỏng, dữ dội ấy đã làm chảy sáp. Cú ngã thật là dài: Dài như hành trình từ Mặt Trời, từ thiên đỉnh đến đường chân trời.





TẠI SAO THỜ Ơ ĐẾN THẾ?

Tiêu đề của bức tranh là *Cú ngã của Icarus*... nhưng nhân vật chính có vẻ là anh thợ cày hơn! Với những ống tay áo rộng màu đỏ sặc sỡ và vị trí ở trung tâm bức tranh, anh thu hút ánh nhìn. Sự lựa chọn này của hoạ sĩ còn lạ lùng hơn cả văn bản của Ovid – tác giả La Mã thế kỉ 1, người đã kể cho chúng ta huyền thoại này trong cuốn sách *Những biến hóa* của ông. Có ba nhân vật được thể hiện rõ: một người thợ cày, một người chăn cừu và một người câu cá. Ngạc nhiên khi nhìn thấy Icarus trên bầu trời, cả ba đã coi cậu như một vị thần.
Họa sĩ Brueghel đã cho họ quay lưng với người hùng của câu chuyện! Người hùng này đang ở vị trí bất lợi, bị đẩy xuống hậu cảnh của bức tranh. Cú ngã và cảnh ngộ của cậu dường như chẳng khiến ai quan tâm. Tại sao lại có sự thờ ơ như vậy? Brueghel có thể muốn nói rằng tốt hơn là giữ chân trên mặt đất để theo đuổi những dự định chắc chắn... Tuy nhiên, vẫn còn một chìa khoá bí mật! Ở thời của Brueghel, xứ Flander bị Tây Ban Nha đô hộ. Icarus có thể được xem như người dám thoát khỏi hoàn cảnh ngột ngạt và bằng mọi cách, thử tìm lại tự do!

PIETER BRUEGHEL CHA • *Cú ngã của Icarus*, khoảng 1558

Tất cả thật yên tĩnh và bình lặng, cú ngã của Icarus chẳng làm phiền đến ai. Một con chim đa đa, vẫn ẩn mình cho đến lúc đó, bay quanh người thợ cày:

- Anh đã nhìn thấy Icarus chưa? Và với lưỡi cày cùng cái cày, anh không mơ bay lên trời đấy chứ?

Người thợ cày không trả lời. Anh xén đất như cắt vải. Anh rẽ đất thành luống, đẹp đẽ như những nếp xếp li trên bộ quần áo anh đang mặc. Đầu nghiêng nghiêng, anh không để mình bị lôi cuốn theo những con dốc hay những dự định điên rồ.

- Tôi chỉ mơ sao cho trời mưa làm hạt giống nảy mầm. Nhưng tôi là người thực tế, những dự định của tôi sẽ mang lại kết quả...

Con chim đa đa lại đến gần người chăn cừu.

- Anh đã thấy Icarus chưa? Anh ở đây, trên mặt đất, anh không mơ về bầu trời đấy chứ?

Người chăn cừu thản nhiên quay lưng với thảm kịch.

- Mình ư, người chăn cừu nghĩ, mình nhìn trời để dẫn đàn gia súc theo ánh sáng của những ngôi sao. Những bước chân trên bốn chân hoặc trên hai chân của bọn mình sẽ chắc chắn hơn...

Cuối cùng, con chim đa đa đậu trên cây, ngay gần người câu cá. Nó rỉ tai ông:

- Còn anh, ở gần nước như thế, anh đã thấy Icarus chưa? Anh không mơ về bầu trời đó chứ?

Người câu cá không nhìn thấy gì, hay chẳng muốn nhìn thấy gì.

- Tôi thì chiêm ngưỡng bầu trời qua tấm gương nước khổng lồ này. Tôi thích nhìn thấy bóng chim và bóng cá cùng trôi nổi. Nhưng tôi không để đầu óc trên mây, tôi câu cá để kiếm sống!

Sự im lặng bao trùm. Một con tàu lao về phía những vùng đất mới để khám phá. Những cánh buồm của nó, giống như những đôi cánh, phồng lên trong gió, nó lướt đi trên biển trơn láng, phó mặc cho gió trời.

- Tội nghiệp Icarus, chẳng ai đoái hoài gì đến cậu! Con chim đa đa tự nhủ. Chẳng nhẽ không ai chia sẻ những giấc mơ của cậu? Mình thì bay thật thấp, nó nghĩ, mình hiểu cậu ấy biết bao: nhanh hơn, xa hơn, cao hơn thì được tự do!

VÀ NẾU CON CHIM ĐA ĐA CŨNG LÀ MỘT NHÂN VẬT QUAN TRỌNG?

Daedadus có một người cháu tên là Đa Đa. Một hôm, trong lúc quan sát xương sống của một con cá, Đa Đa đã nảy ra ý tưởng làm một lưỡi cưa! Daedalus, được biết đến như là một nhà phát minh, nhà điêu khắc, kiến trúc sư kiêm thợ rèn với tài năng xuất chúng, không chịu nổi khi người thợ học việc của mình tỏ ra đầy sáng tạo như vậy. Ông muốn đẩy cậu xuống từ trên thành Acropolis ở Athens. Nhưng nữ thần Athena, người bảo hộ các thiên tài, đã thương xót chàng trai trẻ tội nghiệp liền biến chàng thành con chim cùng tên, nó bay lên ngay lúc đó! Khi Daedalus mất đi con trai của mình là Icarus, Đa Đa, lúc này đã biết bay, coi thường ông, từ đó mới có sự xuất hiện kín đáo của nó trong bức tranh.



ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn có nhìn thấy con chim đa đa trong bức tranh không? Từ trên cây, nó ghé xuống người câu cá.



THỰC SỰ QUANH CO RẮC RỐI!

Tại sao Daedalus và Icarus lại ở trong Mê cung rối rắm? Minos, vua đảo Crete, yêu cầu Daedalus xây một mê cung để nhốt quái vật Minotaur. Nhờ khéo léo và tài tình, Daedalus đã làm việc tốt đến mức ông là người duy nhất có thể thoát khỏi Mê cung! Ông đưa cho một cô gái trẻ, nàng Ariadne, cuộn chỉ giúp dũng sĩ Theseus nhanh chóng thoát khỏi Mê cung sau khi đã giết chết quái vật Minotaur. Không thể cứu vãn nổi cơn thịnh nộ của vua Minos: ông cho giam luôn Daedalus và con trai trong Mê cung. Chính trong hoàn cảnh đó, tài năng của Daedalus một lần nữa được bộc lộ. Ông gom lông chim, từ chiếc ngắn nhất đến chiếc dài nhất, chiếc lông này thì gắn bằng sáp, chiếc kia thì gắn bằng sợi lanh, và uốn cong như những cánh chim. Ông đã trốn thoát và đến đảo Sicily. Từ "daedale" ngày nay vẫn dùng để chỉ sự quanh co rắc rối của một thành phố hoặc một không gian mà trong đó người ta cảm thấy lạc lối và giống như... bị giam cầm!

ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn hãy đọc câu chuyện về dũng sĩ Theseus và quái vật Minotaur, trang 75.



ICARUS VỚI TRÁI TIM SAY MÊ RƠI TỪ BẦU TRỜI SAO

Dưới con mắt của họa sĩ Henri Matisse (1869-1954), Icarus rất nổi bật, hình bóng màu đen tinh tế trên những mẩu giấy màu xanh cô-ban. Do đó họa sĩ hình dung Icarus đang nhảy múa trên bầu trời, thích thú thực hiện những động tác nhào lộn! Nghệ sĩ thực hiện tác phẩm này năm 1947 cho cuốn sách nghệ thuật *Jazz*, ban đầu có nhan đề là *Xiếc*, và bản tranh trước đó là hình một chú hề. Bức tranh "bột màu cắt giấy" này tiếp đó được tái hiện với kĩ thuật khuôn trổ. Tác phẩm này đánh dấu một bước ngoặt trong nghệ thuật của Matisse, ông sẽ tập trung đến cuối đời vào việc thực hiện những tác phẩm cắt giấy, tưởng tượng ra các "màu sắc được điêu khắc" bằng cách trước hết là sắp đặt những mẩu giấy lên tường phòng riêng của mình!



HENRI MATISSE
Icarus, 1947



POMPEII, ĐÔ THÀNH HOÁ ĐÁ

Trong nhà của Dioscuri tại Pompeii, ta có thể chiêm ngưỡng bức tranh tường này. Năm 79, tro và dung nham chảy ra từ sự phun trào của núi lửa Vesuvius đã bao phủ thành phố Pompeii cùng các cư dân không chạy kịp. Những khu vườn, đài phun nước, những bức tranh tường, bánh mì trong cửa hàng... tất cả vẫn đông cứng trong tro suốt nhiều thế kỉ. Thành phố bị thảm họa nhấn chìm này đã được phát hiện lại vào năm 1738.

POMPEII, NHÀ CỦA DIOSCURI
Dũng sĩ Perseus giải thoát cho nàng Andromeda, khoảng từ năm 55 đến 79



PERSEUS, NGƯỜI CHIẾN THẮNG ÁC QUỶ GORGON

MỘT NGÀY NỌ, DICTYS TỐT BỤNG ĐANG THƠ THẨN TRÊN BỜ BIỂN. Ông đang tìm trong đám bọt biển và việc chim bay lượn những điềm lành cho chuyến đánh cá, thì nhìn thấy một chiếc hòm gỗ trôi trên mặt nước. Nó lênh đênh vô định, phó mặc cho sự thay đổi thất thường của những con sóng. Quăng lưới và kéo nó lên bờ, ông ngạc nhiên biết mấy khi phát hiện ra bên trong có một cô gái trẻ đẹp tuyệt trần cùng đứa con của cô.

- Tôi là Danae, con gái của vua xứ Argos – nàng nói, – và đây là con trai tôi, Perseus.

- Đừng sợ! Ta sẽ chăm lo cho hai người.

Thời gian trôi qua, Perseus lớn lên trên đảo Seriphos. Cùng với Dictys, chàng trông chừng mẹ mình, vì vua của hòn đảo rất thèm muốn bà.



Một buổi tối, vua cho mở tiệc, các khách mời đua nhau hứa hẹn tặng vua lễ vật. Nhưng Perseus thì chẳng có gì. Chàng đánh liều:

- Tôi sẽ tặng ngài đầu của ác quỷ Medusa!

Cả cử tọa sững sờ im lặng...

- Đối đầu với chị em nhà Gorgon khủng khiếp ư, không thể nào! Chỉ cái nhìn của chúng thôi cũng biến cậu thành đá vĩnh viễn đấy!

Perseus cười rồi không nghĩ đến chuyện đó nữa. Hẳn là nhà vua cũng quên mất sự ngông cuồng của chàng...

Nhưng ngày hôm sau, nhà vua triệu chàng đến và nói:

- Ta muốn cái đầu của ác quỷ Gorgon! Hãy khởi hành không chậm trễ, và đừng có quay về khi chưa hoàn thành lời hứa của ngươi.

Thần Athena và thần Hermes đầy mưu mẹo vẫn dõi theo Perseus. Họ khuyên chàng trước hết hãy đến gặp các Graeae, những chị em gác cửa cho các Gorgon. Bọn họ trốn trong một cái hang mà không một tia nắng mặt trời hay mặt trăng nào có thể chiếu tới.

Perseus đến chỗ các mụ già, trông bọn họ nhăn nheo như những quả táo héo. Ba chị em chia sẻ một bí mật quý giá, ganh tị nhau để giữ bí mật, và chỉ có một con mắt dành cho ba người nên bọn họ phải thay phiên nhau sử dụng. Perseus cướp lấy con mắt và chỉ đồng ý trả lại khi họ chịu nói ra bí mật. Nhờ đó, chàng tìm ra nơi có thể gặp các tiên nữ Nymph...

Các nàng Nymph vui vẻ chào đón Perseus và tặng cho chàng ba món quà tuyệt diệu:

- Đây là chiếc mũ trụ của Hades, thần Âm Phủ, – người thứ nhất nói. – Khi đội nó, một màn sương sẽ bao phủ lên ngươi và ngươi sẽ trở nên tàng hình!

- Hãy mang đôi dép có cánh này, nó giống như đôi dép của thần Hermes, vị thần đưa tin – người thứ hai nói – Ngươi sẽ bay được, nhanh như con đại bàng của thần Zeus!

- Hãy cầm lấy túi này – Người thứ ba nói. – Ngươi hãy bỏ đầu của Medusa vào đây, để tránh cái nhìn biến mọi thứ thành đá của nó.

ĐỂ BIẾT THÊM

Hãy đọc câu chuyện về nữ thần Athena trang 54, và hai vị thần Hermes cùng Hades trong câu chuyện về nàng Persephone trang 21.



NHỮNG TỪ KÌ LẠ

Bạn có biết những từ kì lạ này không? **Điềm** là việc quan sát những dấu hiệu (như là việc chim bay) để từ đó đưa ra các dự đoán. Người ta gọi những người diễn giải các điềm này là **thầy bói**. Trong nhiều ngôn ngữ phương Tây, người ta cũng gọi một người là *médusa* khi người này ngây ngốc đến đờ đẫn, giống như bị hóa đá vậy!



PERSEUS VÀ ANDROMEDA: GẮN KẾT TRÊN CÁC VÌ SAO

Là con trai của thần với người phàm, Perseus là một anh hùng. Sau khi Perseus chết, huyền thoại kể rằng Zeus quyết định vinh danh con trai mình bằng cách đưa chàng lên trời, dưới dạng một chòm sao (Anh Tiên). Bạn có thể thấy chòm sao này trên trời. Bạn cũng sẽ thấy ngay gần đó là chòm sao Andromeda (Tiên Nữ) và Pegasus (Phi Mã).

CHIẾC KHIÊN VẼ CHÂN DUNG CỦA CARAVAGGIO

Để vẽ ác quỷ Medusa, Caravaggio đã chấm cọ, như một lưỡi gươm, lên toan, cứ như thể ông coi mình là Perseus vậy! Hơn nữa, ông còn đặt tấm toan bằng vải lanh lên một chiếc khiên... chứ không phải căng lên khung gỗ. Đó chưa phải là tất cả! Ông thậm chí còn vẽ Medusa bằng những đường nét khuôn mặt mình, giống như một bức chân dung tự hoạ cùng những búi tóc rắn và cái nhìn khủng khiếp... Vừa là người anh hùng, vừa là quái vật, vừa là hoạ sĩ? Ý tưởng ấy có thể dường như thật kì cục, tuy nhiên nó cho chúng ta nhận ra toàn bộ cá tính và sự day dứt của Caravaggio.



MICHELANGELO MERISI DA CARAVAGGIO, còn gọi là **CARAVAGE.**

Medusa, 1596-1598

ĐỂ BIẾT THÊM
Bạn sẽ tìm thấy trong cuốn sách này một bức tranh khác của Caravaggio tại trang 61.

VÀ TRƯỚC CÂU CHUYỆN NÀY?

GỐC GÁC CUỘC ĐỜI CỦA PERSEUS

Vua Argos có một cô con gái rất xinh đẹp tên là Danae. Ông đến đền Delphi hỏi lời tiên tri về con gái, lời tiên tri tiên đoán số phận khủng khiếp như sau: "Cháu trai của ngươi sẽ giết ngươi." Nhà vua sợ hãi và cho giam Danae vào một căn hầm, cùng một nữ tì và các nhu yếu phẩm. Nhưng thần Zeus đã phải lòng Danae. Ngài biến thành cơn mưa vàng và len lỏi qua khe hở của căn hầm để đến với nàng. Mang thai với Zeus, Danae sinh hạ được cậu con trai Perseus. Nhà vua không thể đưa ra quyết định giết đứa trẻ và mẹ nó nên đã cho họ vào trong một hòm gỗ và phó mặc cho sóng nước. Rất lâu sau đó, Perseus sau khi lập chiến công liền đi tìm gặp ông ngoại nên trở về Argos. Nhà vua bỏ trốn sang thành bang láng giềng, nơi đang tổ chức các trò chơi. Là thanh niên trai tráng, chàng Perseus được mời tham gia. Chàng phóng đĩa quá đích và đã vô tình giết chết ông ngoại mình...

ĐỂ BIẾT THÊM
Về lời tiên tri đền Delphi, hãy đọc câu chuyện về Oedipus trang 8.

MEDUSA VÀ CÁC GORGON

Người Hi Lạp cổ đại nghĩ rằng Trái Đất phẳng, và đại dương bao quanh như một dòng sông... Các ác quỷ Gorgon sống ở bên kia dòng sông này, nghĩa là ở nơi tận cùng thế giới! Về nguồn gốc, Gorgon vốn là những phụ nữ rất xinh đẹp! Một hôm, thần biển Poisedon gian díu với Medusa trong đền thiêng thờ nữ thần Athena. Cảm thấy bị xúc phạm, Athena trừng phạt Medusa: khiến các ngón tay của cô mọc ra móng vuốt bằng đồng, tóc cô trở thành những con rắn và cổ thì phủ vảy cá. Khi bị Perseus chém đầu, Medusa vốn đang mang thai với Poseidon. Từ cổ của ác quỷ, hai đứa con nhảy vọt ra: ngựa có cánh Pegasus và người khổng lồ đeo thanh kiếm vàng Chrysaor.

ĐỂ BIẾT THÊM
Hãy đọc lại trận chiến khác giữa Poseidon và Athena trong phần đóng khung trang 57.





Perseus lao mình đến nơi tận cùng thế giới, đến những cánh cửa của bóng đêm. Các Gorgon kêu gào khủng khiếp. Nhưng những tiếng la hét, những mái tóc rắn và những chiếc răng lợn lòi của họ không làm Perseus khiếp sợ. Chàng chỉ tự hỏi làm thế nào để tiếp cận được Medusa mà không nhìn mụ, làm thế nào để chặt được đầu mụ mà không bị hóa đá... Athena ở cách đó không xa, cầm sẵn chiếc khiên nhẵn bóng như gương. Perseus hiểu ý. Chàng không rời mắt khỏi hình ảnh phản chiếu của Medusa, và không ngần ngại, chàng chặt đầu mụ. Máu phun ra từ cổ của mụ, và một con ngựa có cánh vọt ra: thiên mã Pegasus vừa chào đời. Perseus cưỡi lên nó và bay đến gần thần Zeus.

Khi đang bay trên cát châu Phi thì Perseus nhìn thấy một phụ nữ trẻ đẹp bị trói trên một núi đá. Nàng tên là Andromeda, và cha nàng, vua xứ Ethiopia, đã dâng nàng cho một quái vật biển. Làm như vậy, ông hi vọng vương quốc mình sẽ không bị tai họa giáng xuống. Perseus thương xót Andromeda, chàng đề nghị cứu vương quốc khỏi con quái vật, đổi lại sẽ được nàng Andromeda. Chàng nhớ lại mẹo của Athena: chàng bay giữa Mặt Trời và biển cả, khiến cho cái bóng của mình nhảy múa trên những con sóng. Bị thu hút bởi cái bóng nhảy múa, con quái vật quay lưng lại với kẻ thù. Perseus sà xuống và giết chết nó. Chàng giải thoát cho nàng Andromeda. Ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của người vợ tương lai, trong chốc lát chàng quên mất Medusa. Cái nhìn của mụ càn quét mặt nước và biến tảo thành san hô...

Quay lại Seriphos, Perseus biết rằng mẹ mình đang phải ẩn náu tại một điện thờ để tránh sự tán tỉnh của nhà vua. Chàng đã giữ lời hứa: trong một đêm đại tiệc, chàng mang đến cho nhà vua món quà của mình. Chàng giơ cái đầu Medusa trước mặt vua. Những tiếng cười nhường chỗ cho sự thinh lặng, và đám thực khách đông cứng thành những pho tượng đá.

ĐỂ BIẾT THÊM

Trong bức tranh của Gustav Klimt trang 55, ta gặp lại cái đầu của Gorgon, không phải trên khiên của Athena mà trên áo giáp của nữ thần.

MỘT MẶT NẠ CHỐNG LẠI CÁI NHÌN ÁC Ý

Sau những chiến công, Perseus tặng cái đầu Medusa cho nữ thần Athena. Nữ thần gắn nó lên chiếc khiên của mình. Chính vì vậy người Hi Lạp có thói quen vẽ những mặt nạ nhỏ hình ác quỷ Gorgon lên khiên của các chiến binh, trang phục hoặc tiền xu, giống như một sự bảo vệ khỏi "những cái nhìn ác ý"! Ta cũng thấy nó dưới dạng khuôn đúc trên các đồng xu bằng bạc.

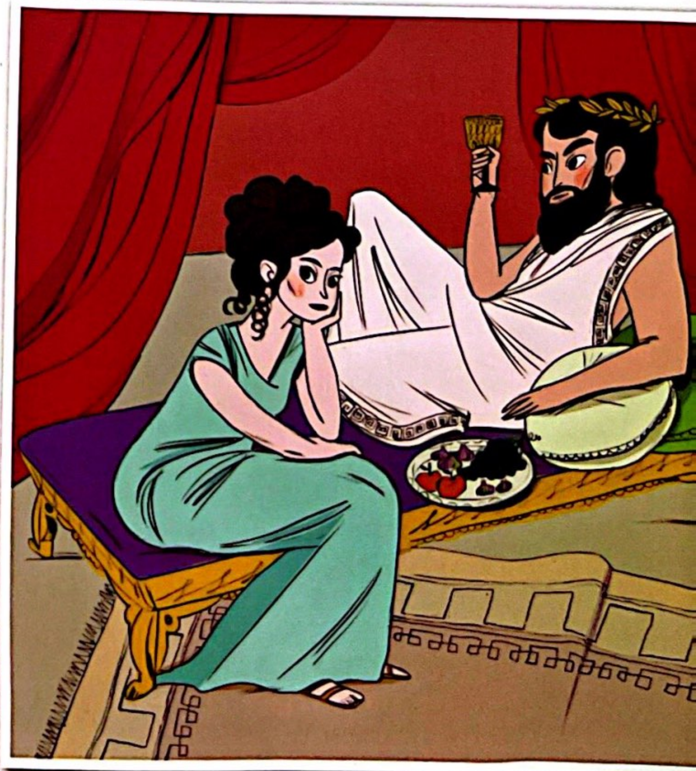


PERSEPHONE, NỮ TÙ NHÂN CỦA ÂM PHỦ



TA VẨN VƠ NGHĨ VỀ NHỮNG ĐỒNG CỎ Ở SICILY, nơi ta từng đi lại vô tư, cười dưới ánh sáng ban ngày.

Ta đang hái những bó hoa và thu lượm những nụ cười: diên vĩ, nghệ tây, hồng... Mỗi một loài hoa đều ướp hương thơm cho tấm voan trên áo ta, đến chỗ hoa thuỷ tiên, ta háo hức lại gần. Ta giơ tay ra để hái... và đột nhiên, Đất mở toác! Thần Hades, vị thần của Âm Phủ nhảy vọt ra. Ông mang ta đi trên cỗ xe bằng vàng, được kéo bởi những con tuấn mã bất tử. Thế là ta bị đem xuống sâu trong lòng Đất. Persephone ta đã kết hôn với vị thần của bóng tối và trở thành nữ hoàng của Âm Phủ.



Ta nghĩ tới mẹ mình, Demeter, nữ thần của đất đai nuôi dưỡng.

Bứt rứt lo âu, bà xé những dải vải quấn quanh mái tóc vàng óng. Bà lang thang đi tìm ta trong chín ngày chín đêm, dưới ánh sáng của một bó đuốc. Biết đâu Mặt Trời biết điều gì đó? Mặt Trời đã nhìn thấy hết, nghe thấy hết... Mặt Trời mách lại cho bà.

Thế là nữ thần đội tấm voan màu xanh da trời Demeter rời đỉnh Olympus. Dưới bộ dạng của một bà già, bà trở thành vú nuôi ở thành Eleusis. Nhà vua và hoàng hậu giao con của họ cho bà. Bà cho nó ăn thức ăn của thần tiên, mỗi tối nhúng nó vào một lò cháy rực: nhờ những săn sóc này, một ngày nào đó, nó sẽ trở nên bất tử!



NHỮNG NGHI LỄ BÍ TRUYỀN Ở ELEUSIS

Demeter là nữ thần của đất đai nuôi dưỡng, một vị thần thân thiện với con người: bà bảo vệ họ và dạy cho họ cách làm ăn sinh sống. Người Hi Lạp lập đền thờ bà ở Eleusis, một thành bang nằm gần Athens. Mỗi năm hai lần, theo nhịp điệu các mùa, các lễ hội được tổ chức để vinh danh bà: các "nghi lễ bí truyền Eleusis". Có những "tiểu lễ" vào mùa xuân và "đại lễ" vào mùa thu. Lễ hội mùa thu kéo dài 9 ngày, để tưởng nhớ 9 ngày Demeter lang thang đi tìm con gái bà là nàng Persephone.

Chẳng may, hoàng hậu bắt được quả tang và gào thét đuổi bà đi. Thật là một bà hoàng khinh suất... Demeter buông đứa trẻ và hiện nguyên hình là một nữ thần.

Mang trái tim sầu thảm, mẹ ta bỏ bê mùa màng. Lúa mì không nảy mầm nữa, đất đai khô cằn và các kho lương trống rỗng. Lũ người phàm kêu gào vì đói khát. Thần Zeus thì lo lắng: nếu người phàm biến mất thì ai sẽ cúng tế các vị thần? Các vị thần từng người một thúc giục Demeter trở về đỉnh Olympus...

Cảm thấy bị xúc phạm, Demeter không lay chuyển, vẫn ở lại đền Eleusis.

Đột nhiên, ta nhìn thấy một tia sáng, rất xa, rất yếu ớt. Một cái bóng xuất hiện. Đó là Hermes, thần đưa tin. Ông đến tìm ta. Zeus đã phải nhượng bộ trước yêu cầu của mẹ ta. Ta sẽ rời khỏi vương quốc này, tìm lại mẹ, tìm lại ánh sáng!

Nhưng ta đã nếm hạt lựu mà chồng đưa cho. Ta đã ăn thức ăn của Âm Phủ! Ta sẽ chẳng bao giờ có thể nhìn lại được ánh sáng ban ngày! Ta đã là người của Âm Phủ. Nhưng ta sẽ rời đi, tìm về vòng tay của mẹ, khi đó sẽ là mùa xuân, đất đai sẽ nảy mầm, sự sống bật dậy. Sau đó, ta sẽ lại xuống Âm Phủ, trở lại làm nữ tù nhân. Khi đó, đất đai sẽ ngủ yên trong mùa đông... Chỉ vì một hạt lựu thôi đấy!





DANTE GABRIEL ROSSETTI
Proserpine, 1873

NGỮ CẢNH

Rossetti bắt đầu vẽ bức tranh này năm 1871 và làm việc miệt mài trong suốt hơn 10 năm. Phiên bản tranh được giới thiệu ở đây là phiên bản của Viện bảo tàng Mĩ thuật Tate Britain, nhưng còn tồn tại bảy phiên bản khác.

Bức tranh đầy các biểu tượng:

- Dây thường xuân, biểu tượng cho sự trói buộc và của thời gian trôi chảy... Persephone là người bị "trói buộc", là nữ tù nhân của Âm Phủ;
- Bình hương, ở góc dưới bên trái bức tranh, gợi nhắc rằng Persephone là nữ thần được thờ cúng;
- Nếp áo khiến ta nghĩ đến một thác nước, biểu tượng cho sự sống và cái chết (đối với người cổ đại)!

NHỮNG NGHỆ SĨ "TIỀN RAPHAEL"

Rossetti tham gia vào một nhóm sinh viên ở Anh cuối những năm 1840 muốn thay đổi mạnh mẽ nghệ thuật chính thống. Họ phủ nhận cách vẽ thời bấy giờ, thậm chí... cả cách vẽ của tất cả các họa sĩ từ thế kỉ 15, cụ thể hơn là từ Raphael, đó cũng là nguồn gốc tên gọi của họ: những họa sĩ "tiền Raphael". Họ tìm kiếm một cách vẽ đơn giản, thành thực hơn và lấy cảm hứng từ các câu chuyện thời Gothic, những truyền thuyết thời Trung Cổ, trong văn học, thi ca... hoặc trong thần thoại! Đôi khi, các tác phẩm của họ mang một kí hiệu bí ẩn "PRB" có nghĩa là "Pre-Raphaelite Brotherhood" (tình huynh đệ của các họa sĩ tiền Raphael). Khi bí mật bị bại lộ, nước Anh lo ngại và chống lại phong trào. Phải chờ đến sự can thiệp của một nhà phê bình nghệ thuật nổi tiếng người Anh, Ruskin, thì những họa sĩ tiền Raphael mới được công chúng tha thứ.

MỘT BỨC TRANH BIẾT NÓI

Ban đầu, Rossetti khởi nghiệp trong lĩnh vực văn chương và mãi sau mới trở thành họa sĩ. Trong các tác phẩm của mình, ông cố gắng dung hòa hội họa và thi ca. Hãy nhìn đây! Ở góc trên bên phải của bức tranh, ông đã họa một bài thơ bằng tiếng Ý. Trên tranh, nàng Persephone câm lặng, nhưng Rossetti đã cho nàng cất lời theo một cách đặc biệt: bài thơ được viết ra để phát ngôn cho nàng!

ULYSSES VÀ CHUYẾN DU HÀNH ĐẰNG ĐẴNG

GIỌNG NÓI MẠNH MẼ CỦA ULYSSES vọng lên bầu trời vàng óng, thách thức hình dáng thô kệch và mờ ảo của Polyphemus, với cái bóng ở trên cao lẫn vào những vách đá.

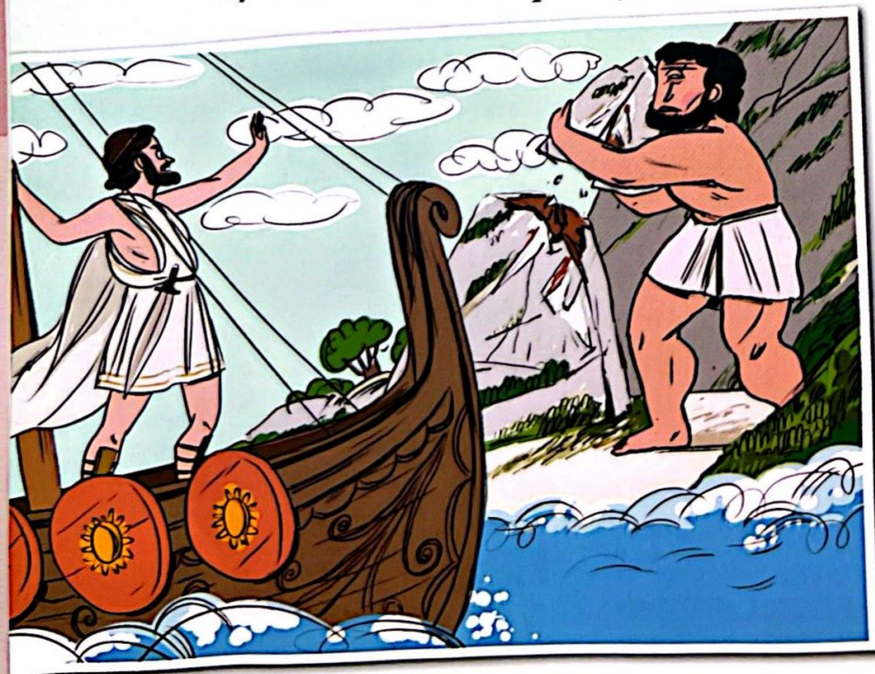
- Cyclops hèn nhát và độc ác kia, thế là mi đã bị trừng phạt!

Trừng-ừng-ừng phạt! Tiếng vọng của vách đá nhắc lại.

- Mi đã ăn thịt đồng đội của ta trong khi chúng ta cần mi tiếp đón tử tế và đã tặng cho mi thứ rượu nho ngon nhất trần gian...

Sau những lời này, gã Cyclops giận dữ nhổ bật ngọn núi ném về phía con tàu. Nhưng con mắt đã bị chọc mù của gã không biết lối nào để nhắm cho trúng trong khi gã vẫn chưa quen định hướng qua giọng nói. Khối đá đập mạnh xuống những con sóng, sượt qua bánh lái, làm tóe lên những vạt nước mặn, khiến những tiên nữ của biển cả, các nàng Nereides, phải kinh hồn bạt vía, hoảng sợ vội vã tìm chỗ trú an toàn dưới vỏ tàu.

- Chuồn thôi! – một đồng đội của Ulysses kêu lên. – Kéo buồm lên! Ulysses, cần gì phải ở đây khiêu khích con quái vật này?



Chẳng để tâm đến lời khuyên cẩn trọng này, người thuyền trưởng lại đứng dậy và tuyên bố:

- Ta là kẻ đã chọc mù mắt mi đấy, ta không hèn, và nói luôn cho mi biết ta tên là Ulysses, vua thành Ithaca!

Ulysses-lysses-lysses! Tiếng vọng nhắc lại trong khi con người dông dài kia lấy lại hơi.

Thế là Cyclops bật ra một tiếng gầm vang vọng đến tận chân trời, đến tận nơi Mặt Trời nhô lên, được kéo bởi những con ngựa của thần Apollo.

JOSEPH MALLORD WILLIAM TURNER

Ulysses chế giễu Polyphemus, khoảng năm 1830

SỨC MẠNH KỊCH TÍNH CỦA CẢNH BIỂN

Không phải bỗng dưng William Turner được mệnh danh là "họa sĩ của ánh sáng". Để thể hiện sự thách thức của Ulysses, ngòi bút của ông đã tạo ra một trong những bối cảnh được ưa thích nhất: hội họa về cảnh biển. Những vùng nước quanh hòn đảo được gợi lên qua màu sắc hơn là qua đường nét.

Turner không e ngại vẽ một phong cảnh hiện thực cũng như những chân dung tí hon. Không có con mắt đẫm máu thể hiện Cyclops: ta sẽ khó tìm thấy người khổng lồ này, nếu như chính nhà thơ Homer trong trường ca Odyssey không ví gã với một "ngọn núi cao". Điều mà Turner thổi vào bức phong cảnh tắm trong ánh sáng, chính là sức mạnh kịch tính. Sức mạnh thiên nhiên chế ngự con người mong manh và liều lĩnh nhưng không bao giờ khuất phục được con người là một trong những chủ đề lớn của trào lưu lãng mạn mà thiên tài Turner đã chứng tỏ ở đây.





- Mi nói dối, Ulysses! Cha ta, thần biển Poseidon sẽ báo thù cho con trai Polyphemus của ông ấy! Con tàu của mi sẽ bị đắm, hoặc chí ít, nó phải mất nhiều năm mới nhìn thấy cảng!

Mấy người đàn ông đứng trên đỉnh cột buồm đang bận giăng buồm sững sờ trong chốc lát. Trên boong những con tàu khác của hải đội, các thuyền viên trở nên hoảng loạn. Nhìn chăm chăm lên những đám mây dày đặc nơi Polyphemus đang rống lên, các thuỷ thủ tự hỏi: sự trừng phạt của thần linh sẽ giáng xuống tập thể ư? Cuộc chiến dai dẳng ở thành Troy cuối cùng đã kết thúc, tất cả đang hoan hỉ trở về quê hương. Những nỗi gian truân mới nào sẽ đến với họ vì thói yêng hùng hão của Ulysses?

Trong lúc chờ lời nguyền của Polyphemus ứng nghiệm, vua thành Ithaca nhìn xuống biển. Ông nhìn chăm chú những dải đá ngầm bị sóng lừng tắm trong ánh vàng và khơi xa vùi dập. Đột nhiên, sự nghiêm trang dập tắt ánh cà khịa từng lóe lên trong đồng tử lúc ông chế giễu Polyphemus, lúc ông say sưa vì vừa khuất phục được gã. Có thể từ lúc này, ông cảm thấy được điều gì đó nguy hiểm đang chờ đợi mình: đá ngầm, bão tố, quái vật biển, các Syren, sự câu dẫn của những mụ phù thuỷ? Có thể ông nghĩ đến gương mặt còn chưa được nhìn thấy của cậu con trai Telemachus, hoặc gương mặt của vợ mình, nàng Penelope hiền hậu...

Nhưng một chiến binh dũng cảm không thể buông xuôi theo những muộn sầu. Một tảng núi nữa lao xuống những con sóng, kéo con tàu vào những xoáy nước dữ tợn: Cyclops mù loà không chịu buông tha. Những tiếng kêu ghê sợ bật ra từ cả trăm lồng ngực. Đã đến lúc thuỷ thủ đoàn tìm chỗ tránh!

- Chèo đâu! Vào vị trí! – Ulysses hét lên, làm gương bằng cách nắm lấy một mái chèo lớn. – Sẵn sàng xuất phát!

Một mệnh lệnh ngắn gọn, con tàu giong buồm vào sâu khung cảnh lộng lẫy và thù địch này. Hòn đảo lỗ chỗ những hang động tối tăm của các Cyclops xa dần. Giờ thì Ulysses lèo lái cuộc du hành sóng gió của chàng.

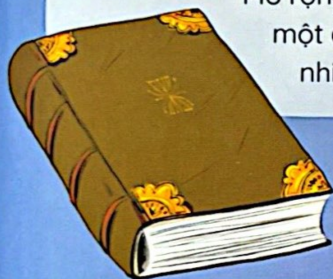






MỘT BÀI THƠ...

Odyssey là sử thi của Homer kể về những chuyến phiêu lưu của Ulysses. Nó là phần tiếp theo của sử thi *Iliad*, trong đó, Homer kể lại những biến cố của cuộc chiến thành Troy. Trên đường trở về từ cuộc chiến này, Ulysses cập bến chỗ các Cyclops (những người khổng lồ một mắt – ND). Một kỉ vật trong *Iliad* xuất hiện trên tranh của Turner, nhưng để nhìn thấy con ngựa thành Troy trứ danh, cần phải có con mắt của linh miêu và quan sát vải buồm của con tàu bằng kính lúp! Mở rộng nghĩa, từ "odyssey" chỉ một chuyến hành trình dài gặp nhiều trắc trở và cạm bẫy.



CÁC SYREN



Trong số các sinh vật mà Ulysses gặp trên đường, nổi tiếng nhất là các Syren (điểu nhân). Các sinh vật này được cho là sống ở lối vào eo biển Messina, giữa nước Ý hình chiếc ủng và đảo Sicily. Trong thần thoại Hi Lạp, các Syren không có cái đuôi cá, khác với các Syren của thần thoại Bắc Âu. Những phụ nữ nửa người nửa chim ấy dùng tiếng hát ngọt ngào để lôi cuốn các thuỷ thủ lên những dải đá ngầm. Ulysses, lúc nào cũng lắm mưu nhiều kế, đã tự vệ trước các Syren bằng cách dùng sáp ong bịt tai các thuỷ thủ. Bản thân ông thì sai trói mình vào cột buồm của con tàu. Khi nghe thấy giọng hát say đắm của các Syren, ông năn nỉ đồng đội cởi trói cho mình, nhưng những người này đã tuân theo lệnh mà Ulysses đưa ra trước đó, cho đến khi con tàu ra khỏi tầm ảnh hưởng của giọng hát chết chóc kia.

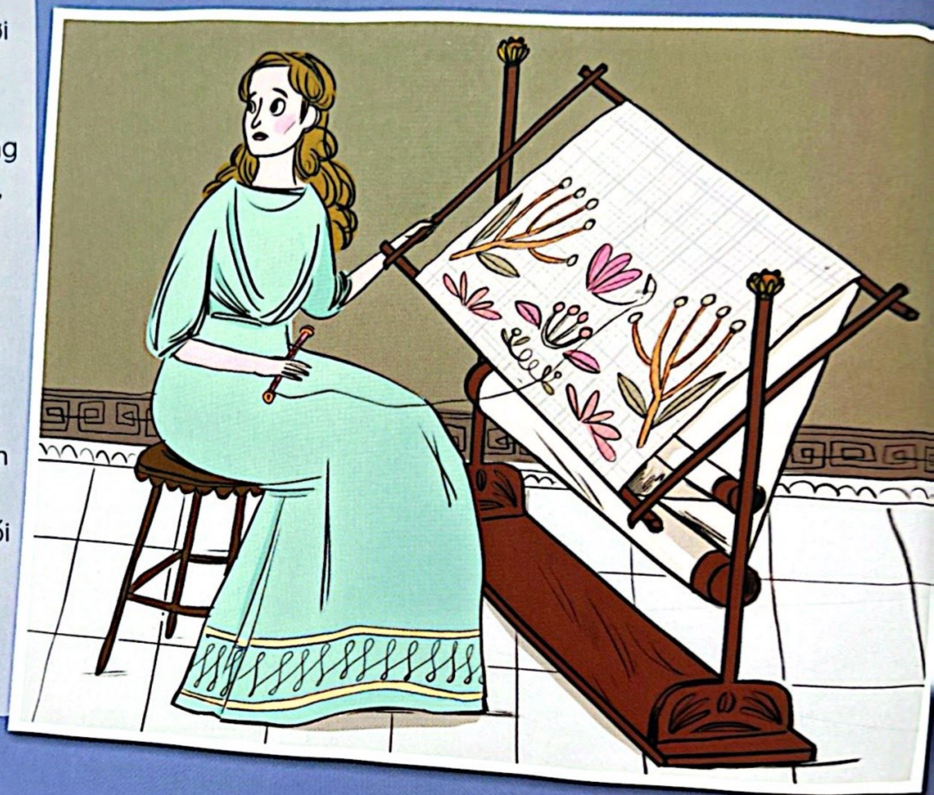


BỨC ĐẮP NỔI
Ulysses và các Syren, 150 TCN

NÀNG PENELOPE

Trong 10 năm chiến tranh thành Troy, Penelope chờ chồng. Thế rồi do thách thức Polyphemus, Ulysses bị buộc tội phải lênh đênh thêm 10 năm nữa. Hai mươi năm chờ đợi dành cho nàng Penelope... Không thể chịu nổi lòng chung thuỷ của nàng, những kẻ cầu hôn luôn đến quấy nhiễu, họ thèm muốn ngai vàng và cả sắc đẹp kiều diễm của nàng: có hẳn hơn một trăm người và tất cả đều cố gắng thuyết phục rằng nàng đã thành góa phụ. Để xua đuổi những kẻ quấy rầy, Penelope hứa với họ sẽ nghĩ đến việc tái giá khi may xong tấm áo liệm cho bố chồng. Nhưng tối đến, nàng lại tháo tấm vải may áo ra để chắc chắn nó không bao giờ may xong.







CHIẾN TRANH THÀNH TROY BẮT ĐẦU NHƯ THẾ NÀO

Helen, con gái của Zeus và là vợ của vua Menelaus thành Sparta được xem là người phụ nữ đẹp nhất trần gian. Hoàng tử thành Troy tên là Paris đã phải lòng nàng và bắt cóc nàng. Để trả mối nhục này, Menelaus tập hợp một liên minh các hoàng tử Hi Lạp, trong đó có Ulysses và tuyên chiến với thành Troy. Để kết thúc cuộc đối đầu dai dẳng, người Hi Lạp vốn nhiều mưu mẹo đã thâm nhập vào cứ địa của kẻ thù bằng cách trốn trong con ngựa gỗ thành Troy nổi tiếng; họ đã chiếm được thành. Paris chết trận, còn nàng Helen thì trở về với chồng.

JASON, NHỮNG THUỶ THỦ CỦA TÀU ARGO VÀ BỘ LÔNG CỪU VÀNG

- Thưa vua Pelias, một chàng trai trẻ xin gặp ngài.

- Cho hắn vào. Không! Khoan đã. Trước tiên hãy kiểm tra xem hắn có đi đủ hai chiếc dép không.

- Tuân lệnh, thưa bệ hạ, lính gác của lâu đài trả lời, sửng sốt rời khỏi sảnh.

Yêu cầu này của Pelias không bất lịch sự như nó có vẻ như thế. Một lời tiên tri mới đây đã tiên đoán rằng ông ta sẽ bị truất ngôi và bị giết bởi một chàng trai trẻ chỉ đi một chiếc dép. Pelias cũng lo lắng không yên suốt sáu ngày nay, từ khi ông nhìn thấy trên quảng trường lớn Iolcus, nơi ông chủ trì một cuộc hiến tế, một thanh niên nước ngoài mặc áo thụng bằng da báo, và chân trái anh ta không mang dép. Đó chỉ là một sự tình cờ? Pelias không tin.

Lính canh trở lại ngay, dẫn theo một thanh niên có nét mặt gan dạ. Pelias tưởng như ngai vàng của mình đang lung lay do động đất. Đúng rồi, chính hắn ta, chính tên người nước ngoài ám ảnh những giấc mơ của ông! Hiện hắn đang đi cả đôi dép, nhưng gương mặt hắn thì không thể nào quên được.

- Pelias, – kẻ mới đến đi thẳng vào vấn đề. – Ta là Jason, con trai của Aeson, vua hợp pháp của Iolcus, người đã bị ngươi cướp ngôi. Ta đến để đòi lại ngai vàng vốn thuộc về ta.

Một sự im lặng kéo dài.

- Rất sẵn lòng, cháu của ta, – cuối cùng Pelias trả lời.

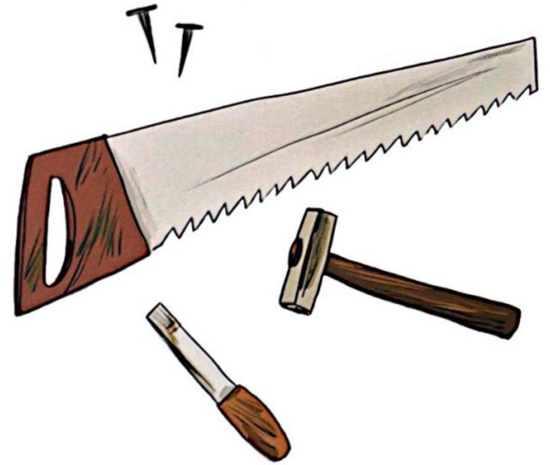
Jason ngạc nhiên sững sờ. Nhưng giọng nói mật ngọt không qua mắt được chàng, cả những ngón tay của Pelias, đang co rúm trên tay vịn của chiếc ngai vàng chiếm được. Hai bàn tay tố cáo lão: lão sẽ không dễ dàng từ bỏ quyền lực.

- Tuy nhiên, – kẻ cướp ngôi tiếp tục, – ta chỉ có thể nhường lại vương miện cho một người anh hùng chứng tỏ được lòng dũng cảm...





MINH HỌA SÁCH CỔ
Sách Lịch sử thời Cổ đại, Jason và các thuỷ thủ tàu Argo, khoảng năm 1275-1300



Lão nheo mắt.

- Hãy đi tìm cho ta Bộ lông cừu Vàng. Nếu cháu làm được, ta sẽ nhường ngôi.

Gương mặt của Jason không để lộ chút biểu cảm nào. Chàng chỉ hỏi, để biết cho đích xác:

- Lông vàng của con cừu đực có cánh mà ngày xưa đã từng bay trên bầu trời của chúng ta? Bộ lông trứ danh ấy hiện đang ở Colchis, trên một cây sồi và vua Aeetes cho một con rồng và đội quân có vũ trang canh giữ phải không?

- Cháu còn biết bộ lông nào khác ư? – Pelias nói tiếp với nụ cười ranh mãnh.

Jason rời đi mà không thèm trả lời cũng chẳng thèm chào. Chàng nhảy qua cửa trong khi Pelias gọi với theo chàng từ xa:

- Cháu yêu quý! Chú khuyên nhé: hãy mang thêm người nếu cháu còn thiết sống. Một đội quân mạnh sẽ không thừa đâu.

Và lão cười phá lên nham hiểm.

Lời khuyên mỉa mai này là thừa, bởi vì Jason đã nghĩ đến điều đó. Vài ngày sau, chàng tập hợp được khoảng năm mươi kẻ phiêu lưu đang tìm kiếm vinh quang và chiến trận. Trong khi cưa và búa của thợ thuyền hoạt động trên con tàu sẽ giúp họ vượt biển, Jason đứng trước đội quân và kêu gọi mọi người:

- Hỡi các chiến hữu, con tàu của chúng ta do Argus tài ba thiết kế, với sự trợ giúp của nữ thần Athena và Hera, những vị thần đã bảo vệ tôi từ lúc chào đời. Nó cũng đã được ban cho cái tên *Argo*, nghĩa là "nhanh chóng". Từ nay, tôi sẽ gọi các bạn là "những thuỷ thủ tàu Argo" (Argonautes). Các bạn hài lòng về cái tên này chứ?

Những tay chèo hoan hô nhiệt liệt và sốt sắng:

- Lên tàu! Kéo buồm lên! Bộ lông cừu Vàng thẳng tiến!

Ngay khi thợ mộc hạ búa, một tiếng dồn dập khác tràn ngập boong tàu Argo: âm thanh của năm mươi người lên tàu, chen nhau khắc ghi chiến công của mình vào kí ức của loài người.

Jason đứng lên trước, hít hơi gió biển, quay lại ném cái nhìn cuối cùng về cảng Iolcus. Chàng đoán rằng Pelias đang quan sát mình từ sân cung điện.

- Ông chú ạ, ngươi sẽ thấy Bộ lông cừu Vàng của ngươi, – chàng rít lên giữa kẽ răng. – Liệu hồn đấy! Ta sẽ trở về!

CHUYỆN GÌ XẢY RA TIẾP THEO?

Khi Jason cập bến Colchis và đòi Bộ lông cừu Vàng, vua Aeetes bắt chàng phải trải qua những thử thách phi phàm mà ông nghĩ sẽ giúp trừ khử được người anh hùng trẻ tuổi. Những thuỷ thủ tàu Argo cần phải đóng ách cho con bò mộng phun lửa để cày một cánh đồng và gieo xuống đó những chiếc răng của một con rồng! Cứ cho là họ làm được thì từ những chiếc răng này, những chiến binh khát máu sẽ mọc lên. Nhưng mưu mẹo của Aeetes đã thất bại vì cô con gái yêu của ông ta, phù thuỷ Medea, đã phải lòng Jason. Nàng đưa cho Jason nhựa thơm để bảo vệ những dũng sĩ tàu Argo khỏi bị con bò mộng thiêu cháy, sau đó là một viên đá phù thuỷ xui khiến những chiến binh phe địch lao vào chém giết nhau. Cuối cùng, nàng giúp người tình của mình cướp được Bộ lông cừu Vàng và cùng chàng bỏ trốn về Iolcus sau khi bị truy đuổi ráo riết.



ĐỂ BIẾT THÊM

Một người anh hùng khác lên tàu để đi tìm Bộ lông cừu Vàng là Orpheus. Bạn có thể đọc câu chuyện về chàng ở trang 38.



MỘT HUYỀN THOẠI KÉO DÀI

Khi công tước Bourgogne vào thế kỉ 15 tranh đua sức mạnh với vua Pháp, quyết định tạo ra một huân chương cho các kị sĩ nổi tiếng để tập hợp giới quý tộc quanh mình, chính nhờ Jason và các dũng sĩ tàu Argo mà ông đặt ra huân chương Bộ lông cừu Vàng. Từ đó, khi muốn tỏ lòng trọng thị một quan chức, ông sẽ đeo quanh cổ người này một chuỗi vòng có mặt bằng vàng khối thể hiện một bộ lông cừu đực. Được truyền sang Tây Ban Nha, huân chương Bộ lông cừu Vàng đến nay vẫn tồn tại ở đất nước này.



TRANG TRÍ SÁCH CỔ

NGUỒN GỐC

Những minh hoạ này có thể được thực hiện ở Acre, trong một xưởng viết (suốt thời Trung Cổ, đây là nơi các tu sĩ chép lại và minh hoạ các bản thảo), vào giai đoạn quân thập tự chinh lập ra ở Palestine một vương triều ngắn ngủi thuộc La Mã. Các bản thảo mà minh hoạ được tìm thấy có thể được dành để cung tiến cho vua Henri xứ Chypre trong lễ đăng quang của ngài năm 1286. Là tiền thân của truyện tranh, những bức tiểu hoạ này kể lại các câu chuyện được chia thành nhiều cảnh, chuyển đổi chúng theo cách của thời Trung Cổ: vậy nên hình vua Pelias trông giống chân dung của vua Louis IX (thánh Louis), qua đời khoảng năm năm trước khi bức minh hoạ sách này được vẽ ra.

KĨ THUẬT

Những người sao chép vẽ lên giấy da, là những tấm da dê hoặc da cừu được gia công để sử dụng cho mục đích này. Màu sắc được chế từ bột màu có nguồn gốc thực vật, động vật hoặc khoáng chất. Để pha loãng chất màu và làm cho chúng bám dính giấy da, các tu sĩ trộn chúng với những chất kết dính, chẳng hạn như lòng trắng trứng. Nhụy hoa nghệ tây nghiền sẽ cho ra màu vàng óng, và rệp son cho ra màu đỏ đậm. Màu xanh da trời hiếm nhất đến từ lapis lazuli, một loại đá có nguồn gốc châu Á được đưa về qua con đường tơ lụa. Tuy nhiên, nó đắt đỏ đến nỗi các tu sĩ thường xuyên sử dụng đá azurit, khoáng chất phổ biến ở châu Âu. Để tạo nền cho hình ảnh, các tu sĩ đã sử dụng vàng thật, hoặc là vàng lá, hoặc là bột vàng kết dính bằng keo Ả-rập. Truyền thuyết về Bộ lông cừu Vàng thì phải làm từ vàng!



MỘT TÁC PHẨM THÔNG THÁI

Tư thế của cặp tình nhân mang đến cho tổng thể một ấn tượng về sự cất cánh, nhẹ nhõm, hồi sinh! Thần Tình Yêu có đôi cánh dựng đứng, những cánh tay ôm ghì trong một cử động vòng tròn. Ta có cảm giác rằng bức tượng quay quanh chính nó, giống như những cái cánh của một chiếc trực thăng đang sẵn sàng bay lên! Để tìm ra cách tạo dáng này, Canova đã thực hiện nhiều phác thảo bằng bút chì và lên khuôn bằng đất nung.



ANTONIO CANOVA

Nàng Psyche hồi sinh nhờ nụ hôn của thần Tình Yêu,
1787-1793

ĐỂ BIẾT THÊM

Có lẽ bạn biết tên thần Tình Yêu trong thần thoại La Mã phải không? Chính là Cupid đấy. Tiểu thần này bắn những mũi tên tình yêu. Trong thần thoại Hi Lạp, người ta đặt tên cho vị thần này là Eros, người ban tình yêu cho những tình nhân.

THẦN TÌNH YÊU VÀ NÀNG PSYCHE,



NGƯỜI VỢ TÒ MÒ VÀ NGƯỜI CHỒNG VÔ HÌNH

NGÀY XỬA NGÀY XƯA CÓ MỘT ÔNG VUA VÀ MỘT BÀ HOÀNG HẬU SINH ĐƯỢC BA CÔ CON GÁI. Tiếng đồn lan khắp nhân gian rằng cô út, nàng Psyche còn xinh đẹp hơn cả nữ thần sắc đẹp và tình yêu Aphrodite... Người ta xao nhãng việc thờ cúng vị nữ thần sinh ra từ những con sóng: lửa trên các ban thờ tắt ngúm, cỏ dại mọc khắp chính điện. Bị xúc phạm, nữ thần Aphrodite nổi cơn thịnh nộ, bà ra lệnh cho con trai mình là thần tình yêu Eros giăng bẫy nàng Psyche xinh đẹp.

Trong lúc này, vua cha đang than vãn: sao lại có chuyện chẳng ai dám hỏi cưới một nàng công chúa đẹp dường ấy! Ông quyết định đi xin lời tiên tri. Nhưng những lời phán của thần Apollo khiến ông càng thêm khiếp đảm: số phận của con gái ông là dành cho một con quái vật hung dữ. Thế là ông dẫn con gái lên một tảng đá và tổ chức hôn lễ khủng khiếp này, rồi đoàn người sầu não rút lui, để nàng công chúa tội nghiệp ở lại một mình.

Nhưng thay cho một con quái vật với móng vuốt hung dữ, làn hơi êm ái của thần gió Zephyr ôm lấy nàng công chúa trong tay và nâng nàng lên không trung. Cơn gió đặt nàng lên một thảm cỏ mềm, ở ngưỡng cửa của một cung điện. Nàng bước chân nhẹ nhàng trên mặt sàn bằng đá mịn. Một đám người hối hả phục dịch nàng. Nàng được phục vụ cao lương mĩ vị và âm nhạc... Màn đêm buông xuống, một người tình vô hình kết hôn với nàng.

Psyche quen dần với cuộc sống mới và những cuộc gặp gỡ trong đêm với chồng. Tuy nhiên, nàng khao khát được gặp lại các chị, và nhiều lần được chiều cố. Hai cô chị vì ghen tuông nên đã ép hỏi nàng:

- Chồng em không phải là một con thằn lằn ghê tởm, chỉ chực ăn tươi nuốt sống em đấy chứ?

ĐỂ BIẾT THÊM
về lời tiên tri ở đền Delphi, bạn hãy giở lại trang 8.





Psyche bắt đầu sinh nghi. Nhưng chồng nàng đã cảnh báo:

- Đừng tiết lộ bí mật của anh nhé! Em không được thấy mặt anh, nếu không thì đứa con mà em đang mang sẽ không trở nên bất tử!

Một đêm, nàng công chúa trẻ không nhịn được nữa. Cầm lấy cây đèn và một con dao găm, nàng rình lúc chồng ngủ. Nàng ngạc nhiên làm sao khi phát hiện ra một vị thần với làn da trắng muốt và đôi cánh phập phồng! Chính là Eros, thần Tình Yêu, chính vị thần được lệnh phải giăng bẫy nàng lại đem lòng yêu nàng và lấy nàng...

Mê mẩn trước vẻ đẹp của vị thần, nàng Psyche rút một mũi tên của chàng, tự đâm mình và lập tức yêu chàng. Nàng vươn người để ôm lấy chàng... nhưng một giọt dầu nóng hổi đã rớt xuống từ cây đèn và đánh thức người chồng đang say ngủ. Bị phản bội, chàng bay đi ngay lập tức, lòng buồn vô hạn.

Nàng công chúa xinh đẹp lang thang đi tìm người yêu, cầu xin sự giúp đỡ của các vị thần. Nhưng uổng công vô ích! Psyche tới gặp Aphrodite, nữ thần thử lòng nàng.

Ngày đầu tiên, bà đưa cho cô gái trẻ hàng nghìn hạt đậu tằm, đậu lăng và hạt cây thuốc phiện:

- Hỡi cô gái trẻ đã khéo léo lấy được một vị thần, ngươi cũng đủ khéo léo để phân loại chỗ hạt này chứ?

Một con kiến lại gần công chúa và tình nguyện giúp nàng. Kiến chỉ cần đập râu và nhảy múa là công việc đã hoàn tất!

Ngày hôm sau, Aphrodite lại tiếp tục thử thách Psyche:

- Chốc nữa, ta cần những nắm lông vàng của những con cừu cái đằng kia!

Psyche chạy đến chỗ đàn cừu thì một cây sậy báo với nàng:

- Hãy cẩn thận với những con vật hung dữ này... Chúng có thể làm nàng bị thương. Hãy chờ cho đến khi Mặt Trời lặn, dùng cành của những cây tiêu huyền này mà lượm lông thành nắm...

Ngày thứ ba, Aphrodite cười nham hiểm và đưa ra thử thách cuối cùng:

- Hãy mang cái lọ này và xuống Âm Phủ. Hãy xin Persephone một chút nhan sắc, ta cần nó để xuất hiện trên đỉnh Olympus.

Một lần nữa, Psyche nhận được sự giúp đỡ thần kì và hỏi xin được một lọ nhan sắc mà không gặp bất cứ khó khăn nào. Trở về dương thế, do tò mò, nàng mở cái lọ ra... Chẳng có gì cả! Không có bí mật của nhan sắc nào cả, nhưng giấc ngủ, giống như một tấm màn chết chóc đã bao trùm lên nàng. Psyche sụp xuống mặt đất, nằm bất động. Ngay lập tức, thần Eros mà vết thương đã lành, đến bên nàng. Thần gom làn hơi chết chóc vào trong chiếc lọ. Và nụ hôn của thần Tình Yêu đã đánh thức Psyche.

ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn có thể đọc câu chuyện về Aphrodite ở trang 72.

Đây là những gì mà ta thấy khi đi quanh bức tượng.



NHỮNG CHI TIẾT ĐẼO TẠC

NHỮNG CÁI CÁNH

Đôi cánh được điêu khắc riêng rồi mới gắn vào bức tượng. Canova đã điêu khắc một dải lông tơ mảnh để nối cơ thể với những cái cánh và giấu mối nối. Đôi cánh có vẻ gần như trong mờ dưới ánh sáng, củng cố thêm cho hiệu ứng về sự nhẹ nhàng và sự bất tử của các nhân vật.

CÁI LỌ VÀ NHỮNG CUỘN KHÓI

Ở đằng sau bức tượng cặp đôi Eros và Psyche, bạn có thể nhìn thấy những chi tiết lượn sóng: phải chăng là những cuộn khói thoát ra từ cái lọ mà Psyche vừa mang lên từ Âm Phủ? Đó cũng có thể là tóc của nhân vật nữ bị xổ ra... Còn cái lọ thì được điêu khắc riêng rồi gắn vào. Cũng có thể nó được trát bằng sáp, bởi vì nó có màu hơi đậm hơn. Canova đã sử dụng phương pháp này để tô màu bề mặt đá cẩm thạch. Đôi khi ông thậm chí còn tô màu đỏ lên môi các bức tượng của mình!

KẾT CẤU

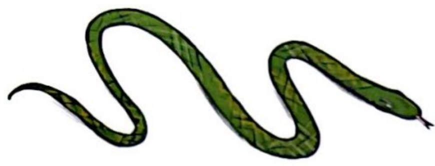
Hãy quan sát sự khác biệt về bề mặt giữa tảng đá, làn da, và những tấm vải. Ta đoán có một dải vải mouselin rất mỏng trên chân của Psyche, cùng một tấm vải cứng và nặng hơn, giống như một tấm thảm mà trên đó, nàng nằm xuống. Để có được những hiệu ứng khác nhau này, Canova đã sử dụng mọi công cụ điêu khắc, như là cái khoan, tạo những nếp áo xống, và đánh bóng hoặc giũa rất tinh tế cho làn da thớ thịt. Đối với phiến đá, ông sử dụng một chiếc đục răng cưa, để tạo những vết rãnh thô hơn.



PSYCHE VÀ TÂM HỒN CON NGƯỜI

Nếu Psyche là một nhân vật của câu chuyện, thì trong tiếng Hi Lạp, từ này có nghĩa là "tâm hồn". Bạn có thấy mọi thử thách mà tâm hồn gặp phải trước khi tìm thấy hạnh phúc viên mãn trong vòng tay của thần Tình Yêu? Psyche là biểu tượng cho người nào mãi yêu. Câu chuyện của nàng dạy chúng ta rằng tình yêu thực sự không chết: chính vì vậy, khi tìm lại được tình yêu, Psyche trở nên bất tử. Trong tiếng Hi Lạp, tên nàng còn có nghĩa là "bươm bướm", và đôi khi, nàng được thể hiện với đôi cánh bướm...





ORPHEUS VÀ EURYDICE, TRÒ CHƠI CỦA CÁI NHÌN

BẰNG BƯỚC CHÂN NHANH NHẸN, ORPHEUS RA KHỎI KHU RỪNG NIMBE ĐẦY SƯƠNG MÙ. Eurydice theo sau chàng trong tình trạng nửa thức nửa ngủ. Cây đàn lia bắt đầu bài hành khúc. Nó biết đường. Nó biết rằng âm nhạc của Orpheus có thể cứu bọn họ thoát khỏi Âm Phủ... và nó nhớ những bài song ca mê đắm của cả hai.

Orpheus cất tiếng hát đầy mê hoặc, chim cúi xuống, hươu ngẩng đầu, hổ sán lại gần, vô hại. Nhờ âm thanh giọng hát của chàng, hoa dựng thẳng đài, rừng xuôi khỏi núi. Orpheus hát và toàn bộ thiên nhiên hoang dã ngoảnh đầu nghe chàng.

Qua giọng hát, Orpheus nhấn nhá tiếng động của mái chèo, mang đến dũng khí cho những chàng thuỷ thủ. Trên boong của một con tàu, chàng đã ra đi để tìm Bộ lông cừu Vàng. Những giai điệu của chàng đã át đi giọng hát đáng sợ của các Syren; chẳng ai nhảy xuống biển để đi theo họ cả. Orpheus hát và toàn bộ thuỷ thủ đoàn quay đầu nghe chàng.

Orpheus yêu Eurydice xinh đẹp. Và cô gái đẹp bị quyến rũ cũng quay đầu nghe chàng.



ĐỂ BIẾT THÊM

Về Bộ lông cừu Vàng, hãy đọc lại câu chuyện về dũng sĩ Jason và các thuỷ thủ tàu Argo, trang 29.



JEAN-BAPTISTE CAMILLE COROT

Orpheus dẫn Eurydice ra khỏi Âm Phủ, 1861

COROT

THẬT HAY GIẢ?

Chữ kí của Corot dễ bắt chước đến nỗi có rất nhiều tranh nhái Corot. Đáng ngạc nhiên hơn, Corot còn kí tên lên bức tranh giả do một nhà buôn chỉ định, sau vài sửa sang, hoặc lên tranh của một trong những học trò nghèo của ông. Corot rất hào phóng (và cũng khiêm tốn nữa, hẳn là thế)!

HOẠ SĨ CỦA CÂY CỐI



MỘT TRƯỜNG PHÁI NGOÀI TRỜI

Là một nhà du hành không mệt mỏi, ở Italia, Corot dần ưa thích việc quan sát ánh sáng và bầu trời. Ông cũng đi dọc ngang nước Pháp. Ông thường trở lại Barbizon (gần Paris), nơi ông cùng những hoạ sĩ khác mang màu và cọ vẽ đến rừng Fontainebleau. Đó là lí do tại sao đây là nơi khai sinh ra trường phái Barbizon và những hoạ sĩ vẽ ngoài trời đầu tiên.

Corot vẽ thiên nhiên không biết chán, với những biến thiên của ánh sáng và màu sắc. Một hôm, ông nói với Odilon Redon: "Năm nào cũng đi và vẽ cùng một địa điểm, hãy sao chép cùng một cái cây."

ĐỂ BIẾT THÊM

Về Odilon Redon, bạn hãy giở đến trang 45.

TRƯỚC HẾT LÀ PHONG CẢNH!

Thời bấy giờ, các hoạ sĩ hàn lâm ít quan tâm đến phong cảnh, có chăng chỉ là những phối cảnh đơn giản làm nền cho câu chuyện. Corot thì lại thích vẽ phong cảnh vì chính nó: các nhân vật rất kín đáo, giống như cái cớ để vẽ cảnh rừng tưởng tượng này.

Trên bức tranh này, cây cối được vẽ theo cách không rõ ràng: Corot trước tiên vẽ những đám màu lớn và sau đó vẽ những cành nhánh, vài cái lá... Cách làm này tạo cho cảnh tượng một khía cạnh phi thực, mơ màng và thơ mộng.

Corot cũng dành thời gian nghiên cứu những màu xanh lục mà ông yêu thích, và đó không phải là những màu xanh lục nặn ngay ra từ những tuýp màu. Ông tạo ra chúng bằng cách pha thêm màu nâu đất, màu thổ hoàng, vàng Ấn Độ, xanh cô-ban hoặc xanh Phổ...



MỘT NƠI DƯỚI ÂM PHỦ!

Đối với người Hi Lạp, Âm Phủ là vương quốc, nơi người chết lang thang như những cái bóng mong manh, trong chán chường và luyến tiếc về cuộc đời đã qua. Rồi các nhà thơ và các nhà thông thái phát triển quan niệm ấy: linh hồn con người được dẫn đến một ngã tư có cây bách trắng để được phán xét. Linh hồn của những anh hùng sẽ đi về phía "cánh đồng Thần tiên", linh hồn của tội phạm sẽ đi vào sâu thẳm của địa ngục "Tartare". Họ sẽ ở lại đó lâu dài nhưng không mãi mãi. Cuối cùng người ta sẽ cho họ uống nước sông quên lãng, sông Lethe, để xoá sạch kí ức về cuộc đời quá khứ của họ và khiến họ quay trở lại dương thế! Orpheus và Eurydice vừa vượt qua một con sông, trong bầu không khí đầy nước và sương mù. Vì lẽ đó, Âm Phủ, theo quan niệm của người Hi Lạp, nằm ở nơi gặp gỡ của chín con sông, trong đó nổi tiếng nhất là sông Styx. Gã lái đò Charon chờ sẵn trên một con thuyền để chở các linh hồn từ thế giới người sống sang thế giới người chết. Ở Hi Lạp, sông Styx tồn tại trên thực tế và biến mất trong lòng đất.

ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn cũng sẽ được nghe nói về sông Styx ở trang 62, trong câu chuyện về Narcissus.





Giờ thì Orpheus đang khóc. Tiếng nức nở của chàng vang dội trên những ngọn đồi. Chàng đã mất Eurydice. Bị rắn cắn trên đồng cỏ dại, nàng đã đi xuống vương quốc của người chết. Nhưng Orpheus không thể sống mà không có nàng! Chàng quyết định làm điều không thể: đi tìm nàng dưới Âm Phủ. Gặp chàng, con chó ngao ba đầu Cerberus chẳng hề nhe nanh giơ vuốt. Đám đông những cái bóng sáp lại và nghiêng mình về phía chàng như những bông hoa mỏng manh trước gió thu. Orpheus cầu xin. Vua và hoàng hậu của Âm Phủ quay đầu nghe chàng.

- Orpheus, – Hades nói, – ngươi hãy gẩy cây đàn lia của ngươi và năn nỉ những cái bóng... Orpheus với trái tim chân thành, ta sẽ trả Eurydice lại cho ngươi. Nhưng với một điều kiện: ngươi không được quay lại nhìn cô ấy trước khi rời khỏi vương quốc của ta.

Orpheus và Eurydice bước lên giữa những cái bóng lặng yên. Người gác cửa Âm Phủ để cho họ đi xa khỏi đầm lầy địa ngục. Rảo bước nhanh thoăn thoắt và hoạt bát như âm nhạc của mình, Orpheus lao ra khỏi rừng, về phía những đồng cỏ, về phía ánh sáng ban ngày. Orpheus nóng lòng muốn nhìn thấy nàng Eurydice của mình.

Nhưng cẩn thận nhé! Orpheus, đừng quay đầu nhìn lại!

KẾT THÚC CÂU CHUYỆN

Orpheus có quay đầu lại không? Trong thần thoại gốc thì có đấy! Chàng nóng lòng muốn nhìn thấy Euridyce của mình đến mức không thể chờ được cho đến khi rời khỏi Âm Phủ. Chàng đã quay đầu lại quá sớm! Eurydice trở về vương quốc của người chết, còn chàng thì đắm chìm trong nỗi buồn bất tận. Trên tranh, họa sĩ để nỗi băn khoăn bao trùm, ông để cho chúng ta mơ mộng: không có hang động, không có bóng tối. Giới hạn của Âm Phủ là ở đâu vậy? Có thể Orpheus và Eurydice đã thoát khỏi đó chăng?

ĐỂ BIẾT THÊM

Hãy gặp lại con chó Cerberus ở trang 50 trong câu chuyện về Hercules!





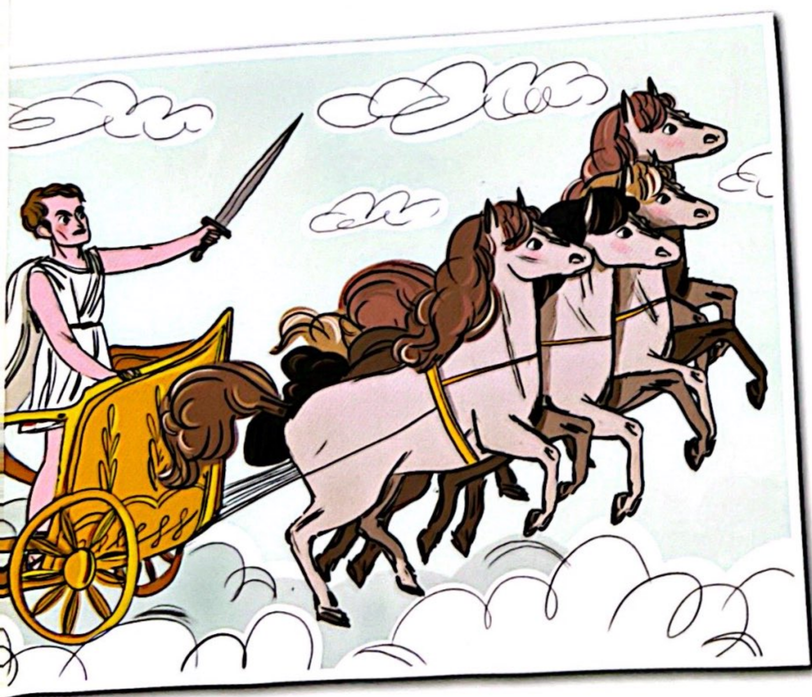




APOLLO HAY SỰ HOAN HỈ CỦA THẦN MẶT TRỜI

ĐỪNG MẠO HIỂM ĐI VÀO THUNG LŨNG CRISSA, dưới chân núi Parnassus. Một con mãng xà cái đang rình mò trong hang tối: một con quái vật nhiều đốt mà cái nhìn làm đờ đẫn bất cứ ai gặp nó trên đường. Con vật khổng lồ này tên là Python. Nó là con gái của Gaia, nữ thần Đất, người đã cắt đặt nó trong vùng để canh giữ chính điện thờ bà từ đêm đen của thời gian. Với một lính canh như vậy, đền thờ được bảo vệ cẩn mật, và những kẻ du hành không dám lai vãng tới vùng đất thù nghịch này.

Thế nhưng một hôm, Python cảm thấy mặt đất rung chuyển dưới móng guốc của bốn con ngựa. Nước kiệu phi nhanh, lũ ngựa chồm lên. Con mãng xà duỗi đốt và trườn ra khỏi hang ổ của nó, cái nhìn lóe lên sự thèm khát, hau háu khi nhận ra con mồi bất cẩn đang lại gần bất chấp mọi cảnh báo.



Người điều khiển cỗ xe tứ mã dừng lại khi nghe thấy tiếng rắc rắc đầu tiên trong những bụi cây. Khuôn mặt điển trai của chàng giống như Mặt Trời rực sáng trong bóng tối của nền rừng. Những con ngựa của chàng giậm chân, đánh hơi thấy nguy hiểm, nhưng chủ của chúng không phải ai khác chính là thần Apollo trẻ tuổi, tay chàng không hề run khi kéo dây cương. Chàng đang nghĩ đến cuộc báo thù của mình.

Cách đây chưa lâu, mẹ chàng là Leto đã bị Python khủng khiếp rượt đuổi theo lệnh của nữ thần Hera. Leto được thần Zeus yêu, đã mang thai một cặp sinh đôi nên Hera, vì ghen tuông và nổi giận mỗi lần

APOLLO HAY HELIOS?

Trong thần thoại Hi Lạp, thần Mặt Trời tên là Helios. Thần điều khiển cỗ xe thiên đình được đóng vào bốn con ngựa kéo, chở Mặt Trời trong ngày đi từ Đông sang Tây, và thực hiện hành trình ngược lại vào ban đêm. Tuy nhiên, Helios bị lu mờ trước Apollo: con trai của thần Zeus cũng là thần Mặt Trời, trong khi người chị sinh đôi của thần là Artemis có Mặt Trăng làm thuộc tính. Người ta thường lẫn lộn Apollo với Helios khi đặt biệt danh không rõ ràng cho thần là Phoebus ("rực sáng"); và trong những thể hiện nghệ thuật, cỗ xe tứ mã của Helios lại thường nằm trong tay của Apollo.



ODILON REDON
Cỗ xe tứ mã, 1910

chống không chung thuỷ, đã để cho Python săn đuổi Leto, buộc bà mẹ tương lai phải lánh đến một hoang đảo để sinh hạ Apollo và Artemis. Apollo khi biết về sự ra đời của mình, đã tự hứa rằng Python bỉ ổi sẽ không sống thêm được lâu nữa.

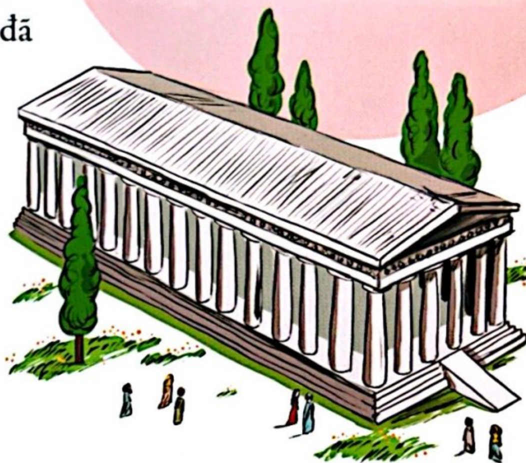
Chàng dõng dạc trấn an lũ ngựa, rồi rút ra một mũi tên từ bao đựng tên. Con mắt thợ săn của chàng nhanh chóng nhận ra những cái vẩy động đậy trong bóng cây. Ngay lúc Python ngỏng đầu lên để phóng ra cái nhìn chết chóc, mũi tên của vị thần đã xé gió và cắm phập vào thân con vật. Sau vài cơn co giật, con trăn bẩn thỉu đã chết! Thắng rồi!

Apollo rạng rỡ phi ngựa thần lên trời. Thần chưa bao giờ cảm thấy nhẹ nhõm hơn thế, chàng cảm thấy tự hào được làm con của Zeus, tự hào vì đã trả thù cho mẹ, vui sướng vì đã giải phóng một xứ sở khỏi con quái vật đáng sợ. Chàng vui mừng khôn xiết.

Trên vùng đất đã được giải thoát, nơi xác của Python bắt đầu thối rữa, thần sẽ lập cho mình một điện thờ. Tại địa điểm ghi dấu chiến công của thần, con người sẽ đến cúng bái thần và nghe những lời sấm truyền mà thần truyền đạt qua một nữ tiên tri gọi là Pythia, để gợi nhớ tới con quái vật bị thần hạ gục, tưởng niệm chiến thắng của thần Mặt Trời trước tăm tối của bạo tàn.

TỪ MÃNG XÀ ĐẾN CÁ HEO

Nơi diễn ra trận chiến của Apollo với con mãng xà ban đầu được ban cho cái tên Pytho. Nhưng một ngày nọ, thần Apollo biến thành một con cá heo dẫn các thuỷ thủ tới điện thờ của mình để họ bắt đầu việc thờ cúng. Trong tiếng Hi Lạp, "delphis" có nghĩa là cá heo; kể từ đó ngôi đền và đô thị bao quanh nó được gọi là Delphi.



CÔ ĐỒNG PYTHIA Ở ĐỀN DELPHI

Được các thầy tu của Apollo lựa chọn, cô đồng Pythia vốn là một cô gái trẻ thất học. Cô ngồi giữa đền Delphi, trên một chiếc ghế ba chân bên trên một khe nứt, nơi mà người ta cho rằng cô nhận được thần cảm của thần Apollo. Cô truyền lời tiên tri của thần cho những người trần, bằng những từ ngữ khó hiểu mà các thầy tu của điện thờ ghi lại và diễn giải. Người ta đến từ khắp Hi Lạp để hỏi ý kiến cô đồng Pythia; để tiếp chuyện đám người đông đúc này, có đến ba cô đồng Pythia cùng lúc đứng chủ lễ trong đền.

ĐỂ BIẾT THÊM

Về cô đồng Pythia bạn hãy đọc những cuộc phiêu lưu của Oedipus trang 8.



NHỮNG MÀU SẮC CỦA NIỀM VUI

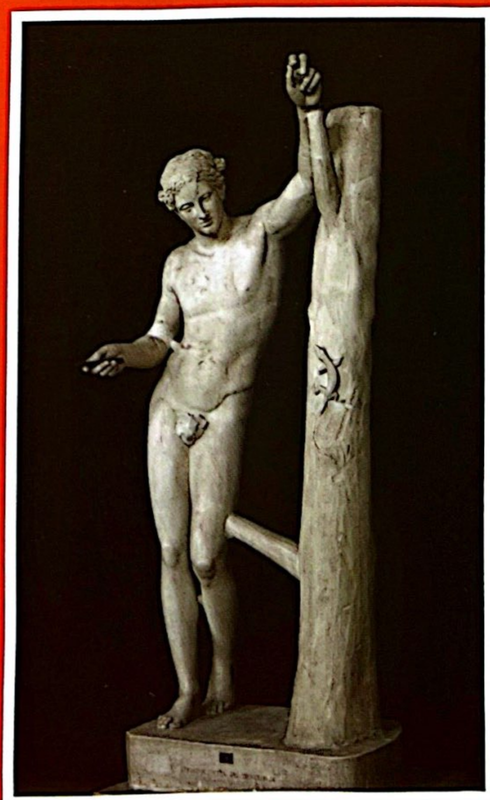


Năm 1878, Odilon Redon thăm Phòng trưng bày Apollo, một căn phòng rất dài, ở cung điện Louvre. Ông hoa mắt trước bố cục trung tâm của bức tranh trần, kí tên Eugène Delacroix, một trong những họa sĩ vĩ đại thời kì Lãng mạn thế kỉ 19. Thần Apollo ở giữa bức tranh; từ trên cỗ xe, thần nhắm vào con mãng xà đang cuộn mình ở bên dưới. Odilon Redon về sau nói rằng đã rất ấn tượng trước chiến thắng này của ánh sáng trước bóng tối, cảm giác "hân hoan sau nỗi lo âu" này. Nhưng họa sĩ giữ kín kỉ niệm đó cho mình trong những năm dài. Năm 38 tuổi, Odilon Redon chỉ còn vẽ tranh trắng đen. Những tác phẩm của ông, lạ lùng như những cơn ác mộng, là những tác phẩm của một tâm trí day dứt.

Tất cả thay đổi vào đầu những năm 1890, sau sự ra đời của con trai ông: trên bảng màu của họa sĩ đột nhiên nở ra những màu sắc sống động. Trong loạt tranh về những cỗ xe của thần Apollo, được bắt đầu vào năm 1905, một sự ồ ạt màu sắc diễn tả niềm vui mà ông từng cảm thấy xưa kia ở Louvre. Tuy nhiên, Redon có một cách thức riêng để vẽ chiến công của Apollo: ta chỉ nhìn thấy sự phi ra dựng đứng của tứ mã, cái đầu của người điều khiển quay về phía bầu trời, những ôm hoa ướp hương cho cỗ xe chiến thắng. Redon không miêu tả câu chuyện, nhưng cảm xúc mà nó gợi lên là niềm vui, sức mạnh, sự trọn vẹn. Chính vì vậy, những chi tiết của huyền thoại – cung tên, con mãng xà Python, và ngay cả gương mặt của thần Apollo mà người ta nói rằng điển trai nhất trong những vị thần Hi Lạp – cũng không còn quan trọng nữa. Như Redon từng viết: "Thuộc tính của mỗi vị thần trở nên vô ích chính là vì màu sắc đã đảm nhiệm để nói lên tất cả và biểu đạt chính xác."

CON NGƯỜI VỚI MÃNG XÀ

Praxiteles là một trong những nhà điêu khắc vĩ đại nhất của Hi Lạp cổ đại, các tác phẩm của ông có niên đại từ năm 370 đến 330 TCN. Trong số các bức tượng nổi tiếng, ông đã để lại bức *Apollo bắn thằn lằn* này. Đó là một bức tượng khỏa thân (từ dùng trong nghệ thuật tạc tượng hoặc vẽ chân dung thể hiện cơ thể người không mặc quần áo). Vị thần vị thành niên ở đây chuẩn bị cắm một mũi tên (đã bị gãy mất) vào một con thằn lằn hẳn là gợi nhắc tới con mãng xà Python thu lại bé tí so với sự to lớn của vị thần. Bức tượng gốc bằng đồng đã mất, còn tác phẩm bên dưới, được bảo quản ở bảo tàng Louvre (Pháp), là một phiên bản La Mã bằng đá cẩm thạch. Người ta tìm thấy ở đây những chuẩn mực của vẻ đẹp Hi Lạp: thân hình duyên dáng, đường nét tinh tế của gương mặt... Praxiteles táo bạo đã làm nổi bật hết mức tư thế đứng chân nhón của thần Apollo cho nên thân cây không phải là một sự trang trí đơn thuần, mà là một điểm tựa không thể thiếu để vị thần đứng thẳng!



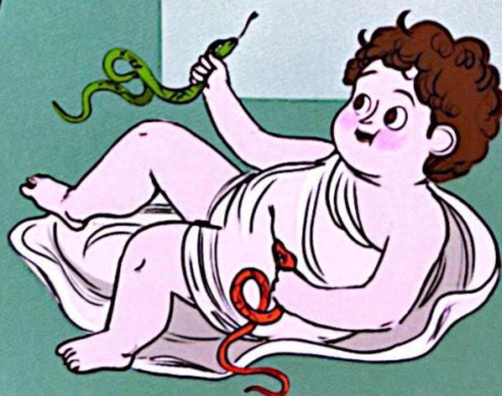
PHỎNG THEO PRAXITELES
Apollo, còn gọi là Apollo bắn thằn lằn, Khoảng 350 TCN.

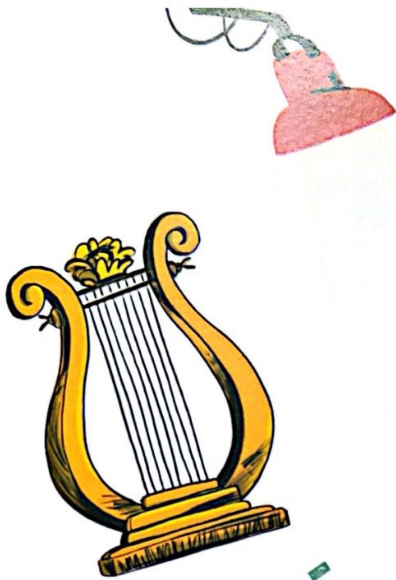


HỌA SĨ DIOSPHOS
Heracles và con mãng xà ở Lerne, bình cao với hình đen trên nền trắng,
Khoảng 500-480 TCN.

HERACLES, KẺ THÙ VÀ NẠN NHÂN CỦA HERA

Là con trai của Zeus và Alcmene, Heracles (hoặc Hercules trong Thần thoại La Mã) trở thành kẻ thù của Hera, ngay cả khi để xoa dịu và tỏ lòng kính trọng nữ thần, chàng được đặt tên là Heracles. Bẩm sinh đã có sức khỏe siêu phàm (ngay từ thuở nằm nôi, chàng đã bóp chết những con rắn do Hera cử đến để cắn chàng) và bị nữ thần nóng tính kích động, chàng đã giết chết các con mình trong một cơn điên. Chính vì để chuộc tội này, chàng đã phải miễn cưỡng thực hiện mười hai kì công, do vua Eurystheus, em họ và là kẻ thù của chàng giao phó.





HERACLES, NGƯỜI KHỔNG LỒ VỚI MƯỜI HAI KÌ CÔNG

HERACLES TIẾN LÊN, LĂM LĂM THANH GƯƠM TRONG TAY. Chỉ thanh gươm thôi thì liệu có đủ để chàng chiến thắng? Người anh hùng có vầng trán sạm màu vì những ngày dãi nắng dầm mưa, những ngày chàng thực hiện các thử thách siêu phàm. Chàng chuẩn bị một chọi một với con mãng xà Hydra ở đầm lầy Lerne. Một chọi một ư? Hay là nhiều chọi một? Hydra ở Lerne không phải là một con rắn như bao con rắn khác; nó là một con quái vật khủng khiếp có chín đầu, mà mỗi cái đều xộc lên mùi chết chóc...

Heracles nhìn thấy từ xa cây tiêu huyền, gốc cây là nơi con vật sinh sống khi nó không bận tàn phá mùa màng và những đàn gia súc. Chàng siết mạnh đốc gươm và quay lại.

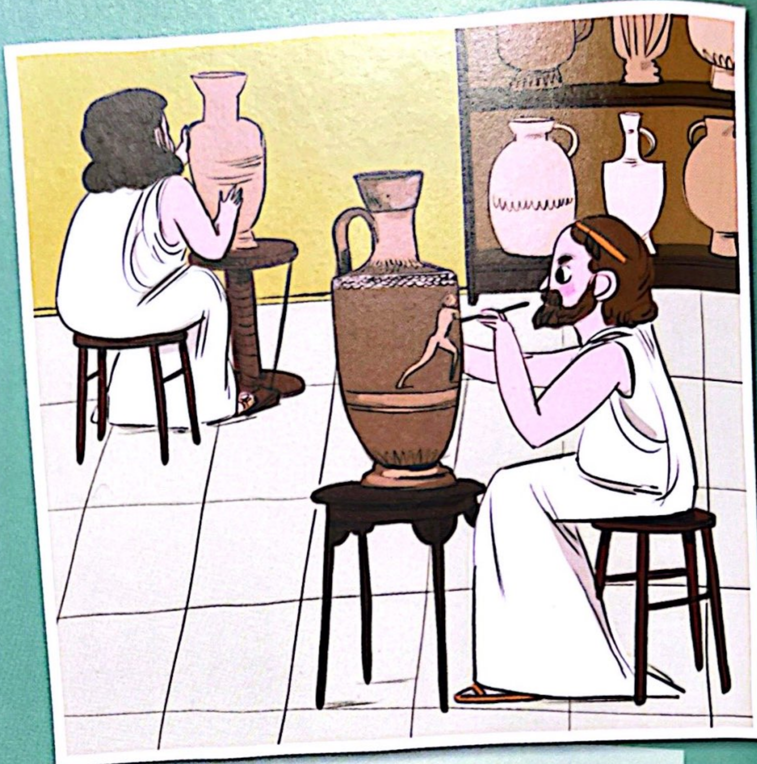
- Cháu có thể đi, Iolaos ạ, – chàng thì thầm với người thanh niên đã dùng chiến xa đưa chàng đến tận hang ổ của Hydra.



Cháu chàng lắc đầu phản đối: cậu muốn ở lại để giúp chú mình. Cậu biết sức mạnh siêu nhiên mà Heracles có được từ Zeus, cha của chàng, nhưng lần này, một chiến thắng đơn độc dường như là không thể. Những cái đầu của Hydra được biết đến là sẽ mọc lại ngay khi bị chặt đứt: làm thế nào chú của cậu, dù là một vị á thần đi chăng nữa, có thể toàn thắng trước con quái vật?

ATHENA, NỮ THẦN BẢO TRỢ

Trên chiếc bình cao, hình dáng kì lạ mà ta nhìn thấy đằng sau Heracles không phải là con quái vật thứ ba đang tấn công sau lưng, mà đó là ống tay áo giáp sắt của nữ thần Athena, được vẽ ở mặt kia của chiếc bình. Truyền thuyết kể rằng nữ thần chiến tranh đã giúp Heracles hoàn thành một số kì công; hoạ sĩ Diosphos đã thể hiện bà đứng đằng sau vị á thần, được trang bị những thuộc tính theo truyền thống gồm mũ trụ, cây thương, khiên giáp. Bạn không nhìn thấy, nhưng ở mặt kia của chiếc bình còn vẽ Iolaos, người cháu trợ thủ, và ngọn lửa lớn mà cậu đã đốt lên để giúp chú mình.





ĐỂ BIẾT THÊM

Để khám phá câu chuyện về nữ thần Athena xem trang 54.

MỘT HOẠ SĨ VÔ DANH

Hoạ sĩ Diosphos là ai? Không ai biết đến cái tên này, nhưng người ta gán tên ông vào nhiều bình cao (loại bình nhỏ bằng đất sét có cổ và miệng hẹp, có quai, dùng để đựng dầu thơm) vẽ chủ đề chính là mười hai kì công của Heracles. Chiếc bình này được vẽ vào đầu thế kỉ 5 TCN, thời kì hoàng kim của Athens mà người ta gọi là "thế kỉ của Pericles". Mang đặc trưng phong cách của mình, hoạ sĩ Diosphos thường vẽ các hình màu đen, ngay cả vào thời đại mà sơn đỏ đã phổ biến.

Ta thấy ở chân của Heracles có con cua (hoặc con tôm, tùy theo các phiên bản của huyền thoại) tấn công người anh hùng theo lệnh của Hera, và khi đã bị Heracles giết chết, nó được Zeus ném lên vòm trời, tạo thành chòm sao Cancer (*cancer* nghĩa là "con cua" trong tiếng Latinh.)



Đi vài bước đến cây tiêu huyền, người anh hùng đứng lặng. Chín cái mõm, thậm chí là hơn, phát ra tiếng thở phì phì, – chàng không có thời gian để đếm cũng như để xem xét từng cái – vọt ra từ đầm lầy để tấn công chàng!

Heracles vung thanh gươm lên. Chàng chém và chặt đứt lia lịa, nín thở để không hít phải thứ hơi phụt ra từ những lỗ mũi bẩn thỉu. Đường gươm của chàng vạch nên những vũ điệu quay tròn không ngớt, làm rụng quanh chàng những cái đầu mọc lại ngay sau khi bị chặt.

ĐỂ BIẾT THÊM

Hera lòng đầy hận thù và ghen tuông với rất nhiều nhân vật, đặc biệt là những ai dan díu hoặc là kết quả của các cuộc tình vụng trộm của chồng bà, thần Zeus, chúa tể của các vị thần.

Đột nhiên, Heracles cảm thấy bị cắn ở bắp chân. Một con cua khổng lồ đã bò lên khỏi đầm lầy và cắn chàng một cách xảo trá! Qua cái nhìn gian giảo mà con vật ném cho chàng, Heracles hiểu rằng chính Hera đã cử kẻ đồng minh này đến chỗ Hydra. Hera, nữ thần cay nghiệt, không dung thứ cho Heracles vì chàng là con trai ngoài giá thú của chồng bà và một phụ nữ phàm trần...

Bởi Hera đã dùng đến sự tăng viện để triệt hạ kẻ thù nên người anh hùng cũng không đắn đo mà làm tương tự. Chàng giẫm nát con cua bằng một cú đưa chân hung bạo và gọi to:

- Giúp chú, Iolaos! Đốt rừng đi, nhanh lên!

Người cháu vội vã, phát hiện ra mưu mẹo của ông chú mánh khóe. Thân cây đầu tiên được đốt lên như một bó đuốc; người anh hùng dùng tay trái nắm lấy một cành cây đỏ lửa và gí vào một trong những cái cổ mà chàng vừa mới chém bay đầu bằng tay phải. Thịt cháy xèo xèo, không một cái đầu nào mọc lại ở đó nữa. Heracles tiếp tục làm như vậy: chừng nào còn đốt qua lửa thì chừng đó những cái mõm không mọc lại nữa. Chỉ còn lại cái đầu chính giữa nữa thôi. Heracles biết rằng cần phải dè chừng: người ta nói rằng cái đầu ấy bất tử. Dồn toàn bộ sức lực, chàng dành cho nó nhát chém trí mạng nhất. Cái đầu lăn xuống đất, nơi nó không ngừng sùi bọt và phun ra hơi độc đặc quánh. Thế là Heracles đào một cái hố dưới đất và dùng đầu kiếm gẩy nó vào trong hố. Chàng nhanh chóng lấp ngôi mộ ứng tác lại và đè lên đó một tảng đá.

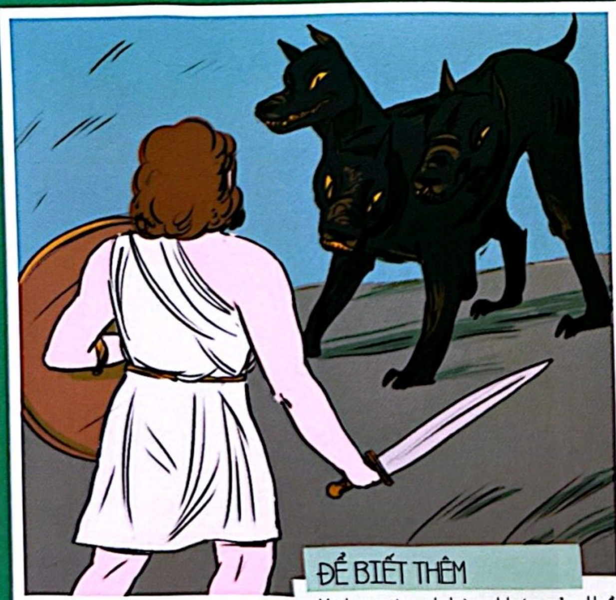


Cuối cùng thì chàng ngồi trên phiến đá, giữa hàng chục cái đầu rải trên đầm lầy Lerne. Vùng đất hoang vu này yên tĩnh trở lại, người ta chỉ còn nghe thấy tiếng thở hổn hển của Heracles và Iolaos.

Vị á thần đã hoàn thành thử thách thứ hai. Chàng còn phải thực hiện mười thử thách nữa cũng đáng sợ không kém.

CƠ BẮP VÀ MƯU MẸO

Để hoàn thành mười hai kì công, Heracles kết hợp sức mạnh với tài khéo giống như khi chàng nhận được lệnh phải dọn sạch những chuồng bò của vua Augias ở thử thách thứ năm. Augias có ba nghìn con bò, mà chuồng bò thì do ít được dọn dẹp từ ba mươi năm nay nên bẩn thỉu đến nỗi người ta chẳng thể bước vào nữa. Heracles đã dọn sạch chúng chỉ trong một ngày, bằng cách đổi dòng của hai con sông Alfeios và Pineios để cho chúng chảy qua các tòa nhà. Sau đó, chàng nắn lại dòng chảy như cũ, và Mặt Trời buổi chiều làm khô ráo những chuồng bò đã sạch sẽ. Nhưng có những thành công của người anh hùng đôi khi chỉ cần đến sức lực, như trên hình là chiến thắng thứ mười hai và là chiến thắng cuối cùng: nhận được lệnh phải đánh bại Cerberus, con chó ngao ba đầu canh cửa Âm Phủ, chàng lao về phía con vật và bóp nó nghẹt thở. Thần Hades phải can thiệp xin Heracles tha cho nó!



ĐỂ BIẾT THÊM

Một người anh hùng khác của thần thoại đã gặp con chó Cerberus là Orpheus mà bạn có thể đã đọc thấy ở trang 38.

MỘT NGƯỜI ANH EM HỌ KHÓ GẦN

Theo truyền thuyết, vua Eurystheus không ưa gì người anh em họ Heracles của mình nên ông không công nhận chiến công diệt mãng xà Hydra của chàng, viện cớ người anh hùng đã được cháu mình là Iolaos trợ giúp. Nhưng dẫu có vậy thì chiến công này vẫn có mặt trong danh sách mười hai chiến công của Heracles.







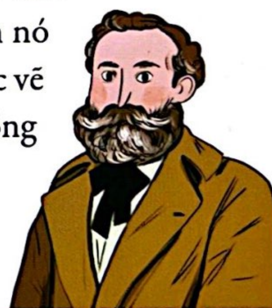
HERA



VÀ CON CÔNG Ở BẢO TÀNG

BÁC Ở ĐÂY. Mắt bác nheo lại. Nó đã quen với bóng tối... Tách! Từ tia sáng chiếc đèn pin của mình, bác lia quanh căn phòng từ sàn cho đến trần. Tường của bảo tàng đông đảo các nữ thần, tiên nữ và các chiến binh Hi Lạp ngã xuống dưới mũi tên hòn đạn, cành nguyệt quế nắm trong tay. Bị giam cầm trong những chiếc khung mạ vàng, các vị thần chuyện gẫu, các vị anh hùng kể lại những cuộc phiêu lưu của họ. Bác nghe thấy Orpheus khóc than cho nàng Eurydice của chàng, bác nhận ra Ulysses đang cưỡng lại tiếng hát của các Syren... Bác sởn da gà!

Đột nhiên, một giọng lảnh lót vang lên, giọng hót của một con chim. Bác biết nó, đó là một con chim sơn ca! Nó mổ bóng của những nốt nhạc, óng ánh như những mũi thêu. Bác quyết định đi theo giọng hót ấy, đưa mắt tìm nó trên những bức tranh... và cuối cùng bác thấy nó, nấp trong một bức vẽ bằng những màu nhạt, gần như trong mờ. Ta có thể nói rằng nó bồng bềnh trong bóng tối, lấp lánh như một con đom đóm.



GUSTAVE MOREAU: NGƯỜI LẮP RÁP NHỮNG GIẤC MƠ

Moreau bắt đầu vẽ vào năm tám tuổi, và lúc qua đời, năm 72 tuổi, ông đã thực hiện được gần 800 bức tranh, 250 bức màu nước và 5.000 hình vẽ!

Theo ông, hội hoạ không nhằm mục đích thể hiện một phong cảnh, tạo ra một bức chân dung, mà để lôi cuốn người xem thoát khỏi thế giới thực, chu du trong trí tưởng tượng.

Chính vì vậy, ông tạo ra những "tập hợp". Tò mò trước mọi thứ, ông giữ trong đầu vô vàn ý tưởng, những mô típ và những ảnh hưởng mà ông trộn lẫn trong những bức tranh của mình. Bạn hãy quan sát bức tranh ở trang bên: ngôi sao trên đầu của Hera dường như biến nữ thần thành một bà tiên. Nếp áo và những mô típ ở gấu váy áo và trên ngai vàng có thể gợi nhắc đến một ngôi đền Ấn Độ, rất xa Hi Lạp... Hơn nữa, tại sao hoạ sĩ lại chỉ thể hiện một trong hai tay vịn của chiếc ngai? Bởi đó là tự do của người nghệ sĩ. Cũng như vậy, độ nghiêng của cây quyền trượng và tư thế của nữ thần nhấn mạnh hơn nữa đường chéo lớn dường như xuyên suốt bức tranh.



NGỤ NGÔN CỦA LA FONTAINE

Một hôm, một nhà sưu tầm quyết định đặt khoảng mười hoạ sĩ vẽ một bức màu nước minh hoạ một truyện ngụ ngôn của La Fontaine. Ông ngỡ ngàng trước công trình của Gustave Moreau đến nỗi cuối cùng ông huỷ hết lời đề nghị với các nghệ sĩ khác và đặt riêng Moreau. Hoạ sĩ đã thực hiện 64 bức màu nước minh hoạ tác phẩm *Ngụ ngôn*, và chúng trở thành các tác phẩm của một cuộc triển lãm.

ĐỂ BIẾT THÊM

Có ba con chim trong bức tranh: một con sơn ca, một con đại bàng và một con công, dĩ nhiên. Bạn có biết cách tìm ra chúng không?

GUSTAVE MOREAU

Con công thưa chuyện với Juno, 1881

Bác giơ tay về phía cảnh vật đẫm nước ấy, như để sờ nắn một đám mây. Bác lại gần, dỏng tai lên... Và bác nghe thấy lời thì thầm trò chuyện:

- Vậy bà ghen tuông đến thế sao? Đuôi áo hoàng tộc không làm bà thỏa mãn, cả chiếc quạt lụa của bà cũng không ư?

Người mà ban đầu bác tưởng là một nàng tiên dường như khá giận dữ: bà mắng con công ở dưới chân...

- Còn những con mắt mà ta đã đặt lên bộ lông của ngươi, đừng quên rằng chúng là một món quà còn có giá trị hơn cả trăm viên ngọc lam và trăm viên ngọc lục bảo! Đó là những con mắt của Argos, tên nô lệ trung thành của ta!

Giọng nói của bà tiên bị ngắt quãng vì xúc động. Rồi bà nhắc lại:

- Argos, người khổng lồ trăm mắt, đã canh giữ con bé Io ấy. Hắn canh chừng nó, sợ Zeus, chồng ta, lại thèm muốn nó. Nhưng Zeus đã giết chết Argos...

Thế là bác hiểu ra: người phụ nữ có ngôi sao không phải là một bà tiên, mà là nữ thần Hera. Người chồng thần thánh của bà, dưới hình dạng của con chim đại bàng, đang trông chừng bà trên một góc của bầu trời.

Tiếng chuông đồng hồ báo thức kéo bác ra khỏi giấc mơ. Ngày hôm trước, đó là ngày làm việc đầu tiên của bác ở bảo tàng. Và ban đêm, các tạo vật đến thăm giấc mơ của bác.

Ngày ló rạng. Hôm nay, bác vượt qua những cánh cửa của bảo tàng với một con mắt mới và ấn tượng lạ lùng khi thâm nhập... vào nơi trú ẩn của các vị thần.

NGƯỜI SÁNG LẬP BẢO TÀNG CỦA MÌNH

Gustave Moreau có sở thích về bảo tàng; ông ở đó hàng buổi dài để chép tranh, và dạy cho học trò của mình cũng làm tương tự.
Cuối đời, ông dự định biến nhà thành bảo tàng. Ông lựa chọn trong những bức tranh của mình, sắp xếp, làm thành các catalo. Ông còn vẽ phác thảo đồ đạc để triển lãm các tác phẩm theo cách rất đặc biệt. Ngày nay, nếu tham quan bảo tàng này, bạn có thể lật qua một số bức vẽ giống như một cuốn sách lớn mà các trang mọc ra từ dưới sàn đến tận trần. Chúng được dán trên những khung căng giấy cao ba mét. Moreau đã nghĩ ra hết đấy!

ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn có biết nghệ sĩ vĩ đại nào là học trò của Gustave Moreau không? Chính là Henri Matisse mà bạn đã có thể ngắm một tác phẩm cắt dán thể hiện Icarus ở trang 15.



MÀU NƯỚC

Màu nước, "tranh nước", có thể không quý giá như tranh sơn dầu, nhưng nó đòi hỏi sự làm chủ lớn trong thao tác, bởi vì nước nhanh thấm xuống giấy. Nó cho ra những hiệu ứng trong suốt rất đẹp. Hãy nhìn những vân đá trên bầu trời hoặc eo biển ở dưới thấp bên phải; màu xanh và đen gặp nhau dưới hiệu ứng của nước. Moreau rất thích kĩ thuật này, mà ông đã sử dụng ngay từ những năm 1850.

ATHENA, NỮ THẦN MẮT XANH



ATHENA, NỮ THẦN CHIẾN TRANH, đã nhanh chóng biết rằng thế giới rất tàn nhẫn đối với những ai tỏ ra mong manh và không có khí giới. Chính cha bà, thần Zeus đã dạy cho bà quy luật ấy: Athena vẫn còn nằm trong bụng mẹ, nữ thần Metis, khi Zeus nuốt cả hai. Ông muốn làm cho họ biến mất bởi ông cho rằng quyền lực của mình bị đe doạ trước nữ thần bé nhỏ sắp sinh ra.

Nữ thần bé nhỏ không chết, mà còn tự sửa soạn cho mình. Để không bước ra trần trụi và không được bảo vệ từ cơ thể của người cha, nàng đã tự trang bị cho việc chinh chiến trong đời. Và khi chào đời, nàng vọt ra từ sọ của Zeus với khiên giáo sẵn sàng, vừa hô lên tiếng kêu xung trận để tuyên bố rằng một đứa trẻ sơ sinh dứt khoát không phải là một miếng mồi!

Tuy nhiên, dù quyết đoán và tính tình dữ tợn, Athena không hề là người ưa mạo hiểm. Sự kích động, bạo lực đẫm máu, tàn sát và tan tành mây khói, mọi sự tàn ác vốn là phận sự của những chiến dịch quân sự, nàng để lại, với sự khinh bỉ nhất định, cho thần Ares hung hãn, một vị thần chiến tranh khác, người chẳng thích gì hơn là tàn sát. Điểm đặc biệt của Athena, đó là sự tính toán, trí thông minh, chiến lược.



GUSTAV KLIMT
Pallas Athena, 1898

VÀNG Ở CHỖ KLIMT

Phải chăng vì là con trai của thợ kim hoàn nên Gustav Klimt cho vàng một vị trí nào đó trong các bức tranh của ông? Không chỉ có vậy. Năm 1903, trong một chuyến du lịch đến Italia, ông bị loá mắt trước nhà thờ San Vitale ở Ravanne, nơi vàng rực sáng trên những tranh khảm kiểu Byzantine. Nếu như đã từng dát vàng lên một số tranh, thì giờ đây ông lao vào một "chu kì vàng" được ghi dấu bằng cách sử dụng chủ đạo vàng lá trong các tác phẩm. Tuy nhiên, dù có bộ áo giáp lấp lánh, bức tranh *Pallas Athena* của ông không được mạ vàng: Klimt chỉ dùng sơn dầu để vẽ nữ thần thôi!

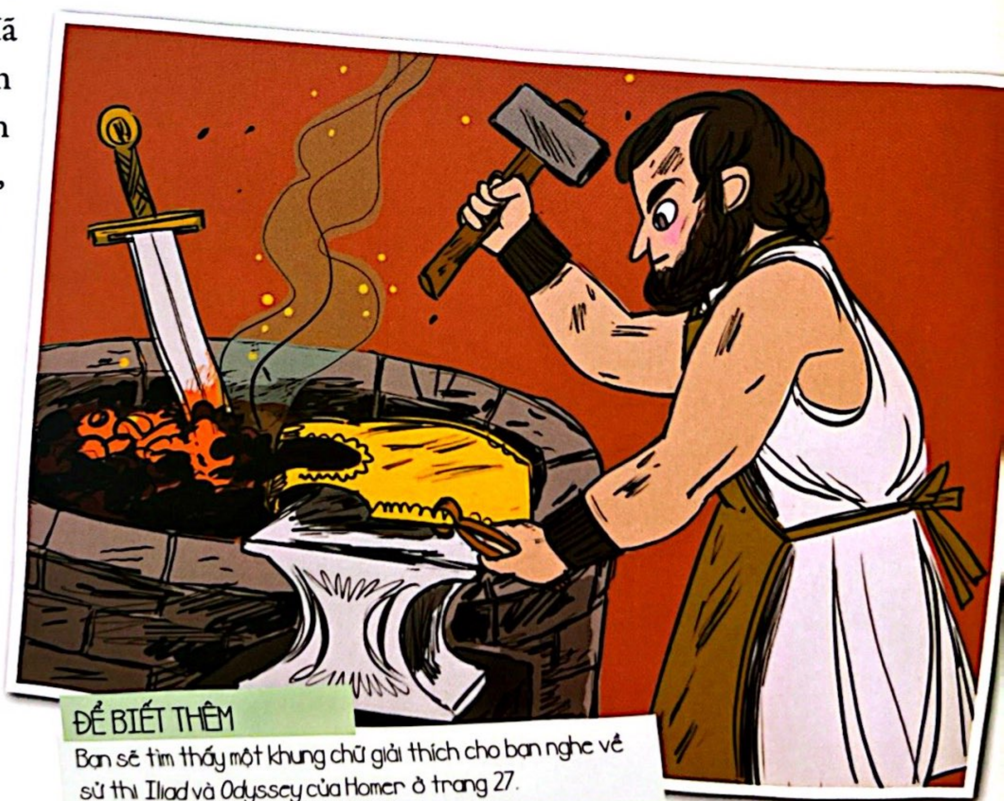


Đối với nàng, chiến tranh là một nghệ thuật tinh tế, đòi hỏi phải tư duy mọi lúc. Vào lúc dữ dội nhất của những trận chiến, nàng sẽ không bao giờ quên mình cũng là nữ thần của lí trí! Sự thông thái trong cách chinh phục lộ ra trong cái nhìn khó tả của nàng dưới mũ trụ màu vàng.

Homer gọi Athena là "nữ thần mắt xanh". Thực ra, với con ngươi màu xanh xám, cái nhìn ấy sắc sảo, sáng sủa và nghiêm trang bảo vệ những bí mật của tâm hồn nàng hơn cả chiếc áo giáp. Bởi để vẫn giữ cho mình không bị tổn thương, Athena biết rằng cần phải giữ bí mật. Trái tim nàng bị cấm vào: không một kẻ si tình nào được phép vào đó, không một người bạn tâm giao nào nhận được những tâm sự của nàng kể từ cái ngày khi còn nhỏ, nàng đã vô tình giết chết Pallas, cô bạn chơi cùng. Có thể để tưởng niệm người bạn gái mà nàng đã muốn lưu truyền tên cô bé, và người ta thường gọi nàng là "Pallas Athena".

Tuy nhiên, người nào gặp Athena trên đường thì cũng sẽ lập tức gặp bất trắc bởi một cái nhìn khác. Trên ngực của nàng có che khiên – tấm áo giáp rất hiệu nghiệm mà nàng mặc, giống như thần Zeus – và trưng ra một chiến lợi phẩm ghê rợn: gương mặt đáng sợ của Medusa, với mái tóc rắn và cặp mắt trừng trừng. Tạo vật khủng khiếp này đã chết, chàng Perseus trẻ tuổi đã chặt đầu mụ và tặng cái đầu ấy cho Athena để cảm ơn vị nữ thần vì sự giúp đỡ quý báu trong trận chiến đặc biệt ấy. Hephaestus, thần thợ rèn, đã gắn chiếc mặt nạ tai ác của Medusa lên áo giáp của Athena.

Medusa đã chết, đúng thế... nhưng cái nhìn của mụ, dù đã tắt, phải chăng vẫn tiếp tục làm hoá đá mọi tạo vật xuất hiện trong tầm mắt của nó? Dù sao, tốt hơn là đừng thách thức số phận, và hãy thận trọng quay đi trước hai cặp mắt thôi miên ấy: cặp mắt của nữ thần áp đặt sự cung kính, và cặp mắt của Medusa gợi nỗi sợ hãi.



ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn sẽ tìm thấy một khung chữ giải thích cho bạn nghe về sử thi *Iliad* và *Odyssey* của Homer ở trang 27.



CÂY Ô LIU CHỌI LẠI CÁI HỒ

Athena là nữ thần bảo vệ của Athens, tên thành bang được đặt theo tên của bà. Truyền thuyết kể rằng, một hôm thần Poseidon và Athena tranh nhau danh hiệu là vị thần bảo vệ thành bang này. Để chứng tỏ sức mạnh của mình, Poseidon làm phun ra một hồ nước mặn trên đồi Acropole; đáp lại kì tích này, Athena hóa phép làm một cây ô liu xuất hiện. Con người và thần linh ngay lập tức nhất trí: cây ô liu hữu ích hơn là hồ nước mặn. Chính vì vậy, Athena nhận bảo hộ thành bang, còn con vật ưa thích của nàng, con cú, trở thành biểu tượng của Athens.



XEM KĨ

Một trong những yếu tố mang tính lật đổ của bức tranh này là bức tượng nhỏ mà Athena cầm trong tay. Bức tượng ấy thể hiện Nike, nữ thần chiến thắng. Chẳng có gì ngạc nhiên khi Nike nằm trong tay của nữ thần chiến tranh. Nhưng Nike không mặc quần áo, và sự khoả thân này làm người ta chướng mắt vào thời của Klimt. Năm sau, năm 1899, hoạ sĩ vẽ lại người phụ nữ khoả thân này ở kích thước lớn trong một bức tranh có tên là *Nuda Veritas*. Lần này, nàng biểu trưng cho Chân lí.



NHỮNG QUY ƯỚC CỔ ĐIỂN ĐƯỢC XEM XÉT LẠI

Gustav Klimt (1862-1918) bắt đầu sự nghiệp là một họa sĩ vẽ trang trí rất được hâm mộ cho những toà công sở và thực hiện những bức chân dung có tiếng là chính xác. Tuy nhiên, ông nhanh chóng bị choáng ngợp bởi phong cách ước lệ được ca tụng ở thời kì này, và trở thành người đứng đầu của một trào lưu đổi mới có tên là "Li khai Vienna". Bức tranh *Pallas Athena* dùng làm áp phích cho cuộc triển lãm thứ hai của trào lưu này năm 1898. Klimt vẽ nữ thần với những thuộc tính cổ điển: ngọn giáo, mũ trụ, tấm áo giáp. Thậm chí ông còn gợi lên ở hậu cảnh những hình tượng thời cổ đại mà ta vẫn thấy trên những chiếc bình Hi Lạp. Nhưng, nếu như ông sử dụng lại những yếu tố truyền thống ấy thì không phải là tuân theo một phong cách cứng nhắc, mà để đùa giỡn và cuối cùng là thoát khỏi nó. Tươi cười với cái lưỡi thè ra, gương mặt nghịch dị của ác quỷ Medusa, được vẽ trên chiếc áo giáp của nữ thần, biểu thị trò chơi này: Medusa chẳng liên quan gì tới những cách vẽ của Bernini hay Caravaggio.

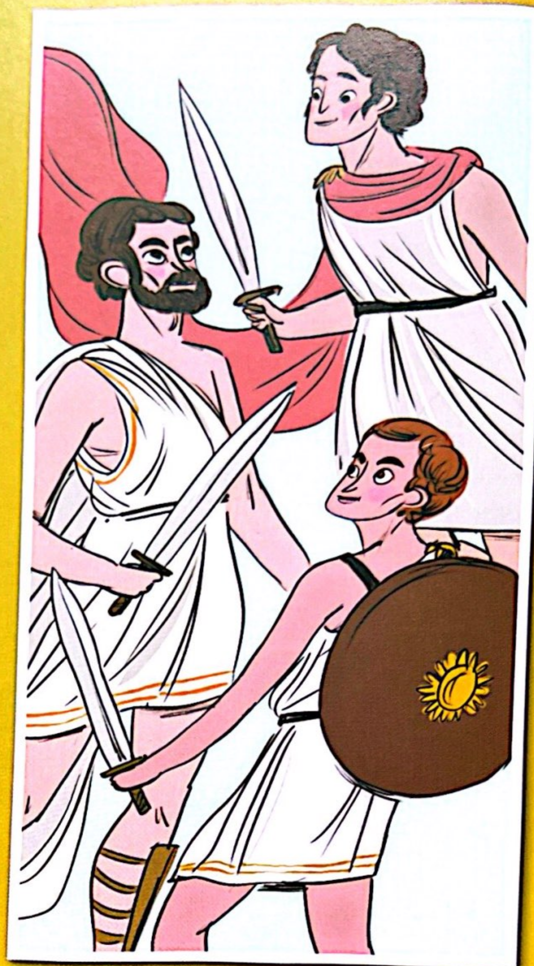


ĐỂ BIẾT THÊM

Về Medusa và các Gorgon, hãy đọc câu chuyện về người anh hùng Perseus trang 16, và xem tranh về Medusa của Caravaggio trang 19.

DƯỚI CỌ VẼ CỦA REMBRANDT





Hoạ sĩ vĩ đại người Hà Lan Rembrandt (1606-1669) đã để lại bức chân dung này về nữ thần Pallas Athena. Nhờ sự tương phản sáng tối, và một phần được cái khiên che giấu, bộ áo giáp sáng loáng của Athena trở nên nổi bật. Bạn có thể nhìn thấy trên mũ trụ của nữ thần một con cú vàng, và trong bóng tối, chiếc giáo mà thần cầm trong tay phải. Những lọn tóc của thần hoà hợp với cụm lông vũ rủ xuống trên mũ trụ, nhưng đặc biệt, ánh sáng ngập tràn trên những đường nét lưỡng tính (vừa là nam vừa là nữ) của vị nữ thần chiến tranh khó tính... hẳn là để nhấn mạnh tính cách hiếu chiến của thần!



REMBRANDT VAN RIJN
Pallas Athena, khoảng 1655

MỘT SỰ GIÚP ĐỠ QUÝ GIÁ!

Ủng hộ những người trẻ chứng tỏ được lòng dũng cảm và cả sự khéo léo, mưu mẹo, Athena bảo vệ một số anh hùng trong thần thoại, những người đáp ứng được những tiêu chuẩn này. Chẳng hạn, nàng giúp đỡ Perseus giết chết Medusa, bảo vệ Ulysses trong suốt cuộc hành trình và giúp Jason ra đi chinh phục Bộ lông cừu Vàng. Ngược lại, lòng hận thù của nữ thần cũng rất tai hại: bởi vì có mối thù dai dẳng với hoàng tử Paris, do hoàng tử đã không bình chọn cho nàng là người phụ nữ đẹp nhất thế giới, nàng góp phần khiến cho thành Troy thua trận trong cuộc chiến thành Troy.

ĐỂ BIẾT THÊM

Hãy gặp lại Athena trong các chuyến phiêu lưu của Perseus trang 17, và trong những chiến công của Heracles trang 47. Bạn có thể đọc về những cuộc phiêu lưu của Ulysses trang 24, những cuộc phiêu lưu của Jason trang 29.



NARCISSUS HAY SỰ PHẢN CHIẾU CHẾT CHÓC

NARCISSUS SỐNG MỘT MÌNH. Tuy nhiên, không thiếu cơ hội để chàng trai trẻ xóa tan nỗi cô đơn! Ngày tháng trôi đi, bao nhiêu thiếu nữ đã phải lòng chàng? Chẳng thể đếm xuể. Chàng thấy họ vây quanh mình như những con bướm bị hút về ánh sáng; si mê vẻ đẹp và nụ cười quyến rũ của chàng, họ đã hi vọng, hết người này đến người khác, chiếm được trái tim chàng.

Nhưng Narcissus chẳng bao giờ đoái hoài. Không, ngay cả đến tiên nữ Echo kiều diễm với vẻ duyên dáng thu hút bất kì người đàn ông nào khác. Bị khước từ như những người khác, Echo đắm chìm trong tuyệt vọng. Nàng hao gầy, héo hon, đến mức trở thành một giọng nói khốn khổ không hình hài mà lời than trách ám ảnh những khu rừng nơi Narcissus dạo qua. Nhưng chàng trai trẻ bị điếc trước những lời than vãn ấy, hệt như chàng bị mù trước vẻ đẹp của phụ nữ.







ĂN MẶC PHÓNG KHOÁNG

Narcissus mặc trang phục của thời Caravaggio, giống như vẫn thường thế trong các bức tranh của bậc thầy người Italia này (bản thân ông thích ăn mặc kì dị và cực kì sang trọng, ngay cả khi trang phục của ông thường sờn rách và vá víu). Thói quen cho nhân vật mượn trang phục đương thời của Caravaggio cũng trở thành bài học từ huyền thoại: phải chăng, đã là người, dù sống ở thời đại nào, thì bản thân cũng không chống lại được nguy cơ "ái kỉ", chứng bệnh chết người tự coi mình là trung tâm.

Narcissus một mình đi qua rừng, khi đến chỗ ngoặt của một đường mòn, chàng nhìn thấy một đài nước. Chàng đang khát; chàng quỳ xuống để uống nước. Tuy nhiên, tay chàng bỗng khựng lại trước khi nhúng xuống nước, và chàng mở to mắt. Người đàn ông tuyệt vời đang nhìn chàng, và cũng đang sững sờ kia là ai vậy? Bị thu hút, Narcissus cười; người kia cũng cười. Đột nhiên chàng hiểu ra: tất nhiên, đó chính là hình ảnh phản chiếu của chàng!

- Thảo nào mà những cô gái cứ theo đuổi ta, chàng thì thầm trong lúc nhìn môi mình động đậy trên mặt nước. Ta thật hoàn hảo! Hoàn hảo thật sự!

Narcissus nhìn kĩ từng đường nét trên gương mặt mình. Mê mẩn trước vẻ đẹp riêng của mình, chỉ trong chốc lát, chàng không còn tự hỏi tại sao mình lại chưa bao giờ ngắm mình trong gương. Chàng không biết rằng bố mẹ chàng, lúc sinh ra chàng, đã đến hỏi nhà tiên tri nổi tiếng Tiresias để biết được điều gì xảy đến với chàng trong tương lai.

- Đứa trẻ này sẽ vui hưởng một cuộc đời dài lâu, – nhà tiên tri nói, – với điều kiện nó không bao giờ được nhìn thấy bóng hình phản chiếu của mình.

Thế là bố mẹ đã thận trọng để cậu con trai tránh xa mọi tấm gương ngay từ khi cậu mới chào đời...



Narcissus không biết rằng Echo đã cầu xin nữ thần báo thù Nemesis, khiến cho chàng trai trẻ phải trả giá cho tính ích kỉ của mình. Nữ thần đã nghe thấu lòng nàng; bà đã đưa chân chàng trai về phía đài nước nguy hiểm như một thứ vũ khí ấy.

Như bị thôi miên, Narcissus thu lại đôi tay mà chàng đã giơ ra để múc nước. Chàng không muốn nhúng tay khuấy động tấm gương phẳng lì ấy. Chàng tì tay xuống đất và nghiêng thêm chút nữa



MICHELANGELO MERISI DA CARAVAGGIO (hay **MICHELANGELO MERISI** xứ Caravaggio) còn gọi là **CARAVAGE**, *Narcissus*, khoảng 1598

MỘT SỰ PHẢN CHIẾU KHÔNG TRUNG THỰC

Bạn hãy quay cuốn sách này và nhìn ngược bức tranh của Caravaggio. Bạn có quan sát thấy sự khác biệt giữa Narcissus và cái bóng của chàng? Narcissus có vẻ già hơn và không được mịn màng như trong tấm gương nước. Với một họa sĩ thiên bẩm như Caravaggio thì đó không phải vì ông vẽ vụng. Nghệ sĩ chẳng phải đã chỉ ra sự nhăn nheo trước tuổi sẽ đến ngay với chàng trai quá yêu hình ảnh của mình đó sao?

về phía bề mặt phản chiếu. Những cánh tay và hình bóng phản chiếu của chúng lúc này tạo thành một cái bẫy, nơi Narcissus tự giam mình, một hình ảnh khép lại, chàng trở thành tù nhân mà không hề hay biết. Những đường viền của thế giới bên ngoài trở nên mờ nhạt. Bóng tối của khu rừng hòa lẫn trong một màu đen tuyền, như một hộp đồ tư trang bằng nhung...

Nhưng hộp đồ tư trang ấy sẽ trở thành tấm vải liệm, bởi không thể dứt ra khỏi việc say đắm ngắm nhìn bản thân, Narcissus cuối cùng qua đời: chàng chết đuối dưới nước hoặc bên rìa nước, chẳng ai biết. Nhưng truyền thuyết khẳng định rằng có một cái bóng luôn ám ảnh bên bờ của Styx, dòng sông Âm Phủ, đó chính là Narcissus, chàng đang nghiêng mình bên dòng sông để cố nhìn thấy hình ảnh phản chiếu tuyệt vời và nguy hại của chàng.



MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG, MỘT LOÀI HOA

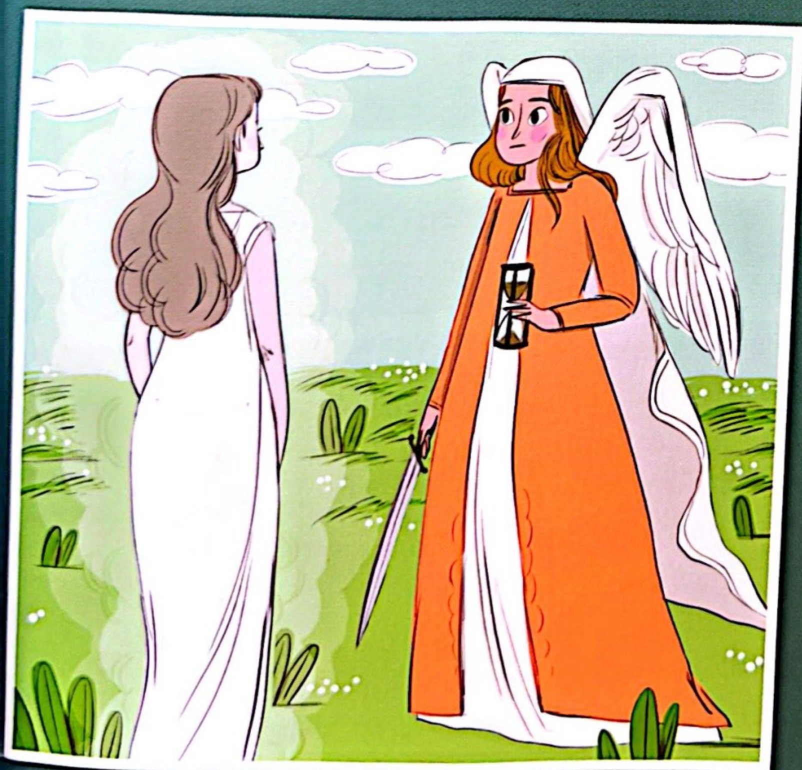
Truyền thuyết kể thêm rằng tại nơi Narcissus chết, có một loài hoa mọc lên. Nó rất đẹp, như một tráng niên; nó cũng có độc, giống như tình yêu mà nó dành cho bản thân mình và những cánh hoa thì nhẹ nhàng nghiêng mình trên mặt nước, giống như đang soi bóng. Chính vì vậy người ta đặt tên cho hoa này là *Narcissus* (hoa thuỷ tiên).



ECHO, NGƯỜI NÓI LỜI SAU CUỐI



Echo, tiên nữ của những khu rừng và suối nguồn, xuất hiện trong những truyền thuyết khác nhau. Ngoài huyền thoại về Narcissus, nàng còn xuất hiện trong một câu chuyện thần Pan yêu nàng; bởi vì nàng từ chối sự theo đuổi của thần, nên thần đã xúi những người chăn cừu xé xác nàng, rải giọng nói của nàng khắp Trái Đất. Nàng tiên đã tạo ra tiếng vọng (echo) khiến cho lời nói của những người đi dạo cứ lặp đi lặp lại trong mọi xứ sở. Trong các truyền thuyết khác nhau, thuộc tính không đổi của nàng là có một giọng nói thoát tục.



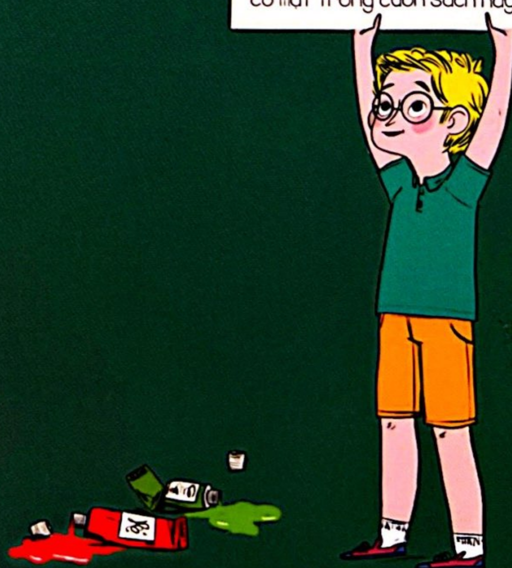
SÁNG TẠO SỰ TƯƠNG PHẢN SÁNG TỐI

Khi Caravaggio (1571-1610) bắt đầu vẽ, trào lưu thống trị là nghệ thuật kiểu cách, có đặc trưng là những màu sắc rất sặc sỡ, những bố cục lờ mờ, những tạo dáng kịch tính hoặc là sử dụng có hệ thống các mã ước lệ (chẳng hạn như vầng hào quang đằng sau đầu là chỉ các thánh). Caravaggio cắt đứt với thể loại này và gắn bó với việc vẽ những cảnh và chân dung theo chủ nghĩa hiện thực lộng lẫy, sử dụng kĩ thuật sáng-tối: các nhân vật nổi bật trên nền tối, tập trung ánh sáng và màu sắc bức tranh quanh chủ đề chính.

Ở đây, sự sáng-tối nhấn mạnh ý nghĩa sâu sắc của huyền thoại: không có phối cảnh để trang trí cho hậu cảnh, cái nhìn của khán giả dán vào Narcissus và hình ảnh phản chiếu của chàng. Từ gương mặt, cái nhìn của khán giả chuyển qua những cánh tay và đầu gối để trần của chàng trai trẻ, cái trung tâm lấp lánh và phi lí của hình tượng đang trong cơn nguy ngập...

ĐỂ BIẾT THÊM

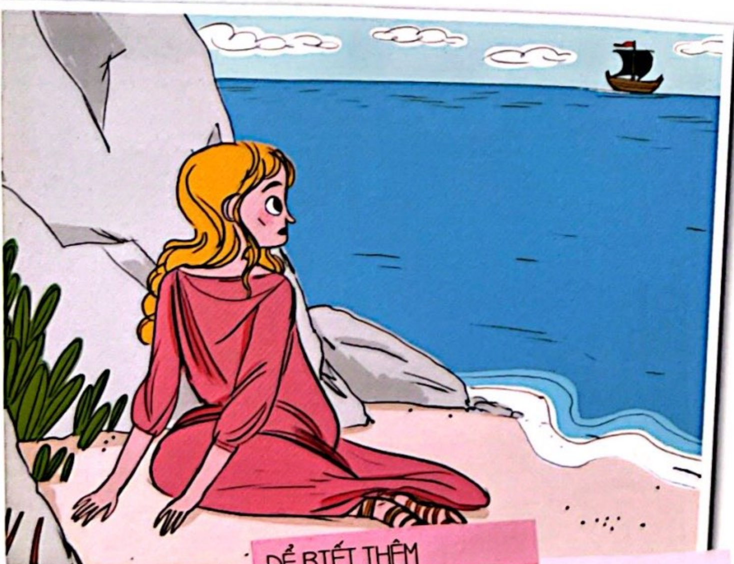
Một bức tranh khác của Caravaggio có mặt trong cuốn sách này, trang 19.





DIONYSUS VÀ ARIADNE, ĐIỀU BẤT NGỜ ĐIÊN RỒ CỦA TÌNH YÊU

MÀU XANH DƯƠNG CỦA BẦU TRỜI VÀ BIỂN CẢ YÊN BÌNH PHẢN CHIẾU TÂM TRẠNG TỒI TỆ CỦA ARIADNE. Tiều tụy vì muộn phiền, nàng công chúa nhìn những cánh buồm no gió đang mất hút ở đường chân trời, thứ đã từng đưa đến cho nàng niềm hạnh phúc quá ngắn ngủi. Theseus nham hiểm, kẻ mà nàng đã trao trọn trái tim, đã ruồng bỏ nàng luôn trong đêm trên đảo Naxos, để một mình tiếp tục hành trình trở về Athens. Tiếng nức nở của Ariadne làm cho bờ biển hoang vu và tĩnh lặng càng thêm buồn thảm.



ĐỂ BIẾT THÊM

về lí do tại sao Ariadne lại bị bỏ lại trên đảo Naxos, hãy đọc câu chuyện về Theseus trang 75.

Tĩnh lặng ư? Đột nhiên công chúa giật mình. Một tiếng ồn lạ lùng vừa vang lên ngay đằng sau. Nàng quay ngoắt lại và đứng im vì sững sờ. Không biết từ đâu xuất hiện một người đàn ông trẻ tuổi điển trai, đầu đội vương miện cành nho, nhảy xuống từ cỗ xe do hai con báo bờm kéo. Trông đám rước lạ thường của chàng, Ariadne nhận ngay ra đó là Dionysus, thần rượu nho, thần của sự say sưa và cuồng nhiệt thần bí, lúc nào cũng đi cùng một bầu đoàn các thần Satyr có sừng và đám bà đồng ầm ĩ. Nước mắt của Ariadne tan biến, khóc sao được nữa trước cảnh tượng ngông cuồng đến thế.

TIZIANO VECELLIO,
Còn gọi là **TITIEN**, *Thần Bacchus và nàng Ariadne*, 1520-1523

MỘT ĐÁM RƯỚC ỒN ÀO!

Tiziano mang lại cho đoàn tùy tùng của Dionysus sự sống và sự chuyển động: chỉ còn thiếu âm thanh nữa thôi! Họa sĩ lấy cảm hứng trực tiếp từ một bài hát phổ thơ của nhà thơ Catullus người La Mã, miêu tả đám rước của vị thần tiến lên đón nàng Ariadne. Ta thấy trong bức tranh này những chi tiết nhỏ nhất của bài thơ: con bò bị xẻ thịt, những con rắn trên tay các thần Satyr, những con báo đóng vào cỗ xe kéo. Đích thị là một đoàn tùy tùng phóng túng. Tiziano đã biến những con báo thành báo bờm, lấy hình mẫu là những dã thú trong đàn thú của công tước vùng Ferrara, hội viên hùn vốn cho tác phẩm. Ngược lại, con chó giống Tây Ban Nha là được thêm thắt: Tiziano đã vẽ nó trên một bức tranh khác, điều khiến ta nghĩ rằng đó là một con vật trong bầu đoàn thân cận với công tước.



Một thần Satyr nhăn nhó nghịch những con rắn quấn quanh mình. Còn người bên cạnh thì giơ chân của một con bò đã bị xẻ thịt mà cái đầu lăn lóc dưới đất. Chẳng hề hoang mang trước sự ghê rợn này, các nàng Menades, nữ tín đồ đi theo thần Dionysus, đánh chũm chọe và trống nhỏ để bắt nhịp cho khúc khải hoàn trong khi thần Silenus bụng phệ, mà ta luôn thấy theo bước đi của thần, đang được đặt trên lưng con lừa ở cuối đoàn. Ông đong đưa cái đầu, lắc lư trong những tiếng gào thét theo nghi lễ của đám rước hung bạo.

Ariadne mở to mắt nhìn khi hiểu rằng thần Dionysos đang nhảy về phía nàng; chính vì vinh danh nàng mà thần vừa ném lên trời một chiếc vương miện ngay lập tức biến thành các ngôi sao. Mọi sự huyên náo này, chính là chàng dành cho nàng! Mặc dù mắt đỏ hoe vì khóc lóc, nàng công chúa vẫn giữ được vẻ đẹp vô song, và thần Dionysus không định để nàng chờ đợi trong cô độc.

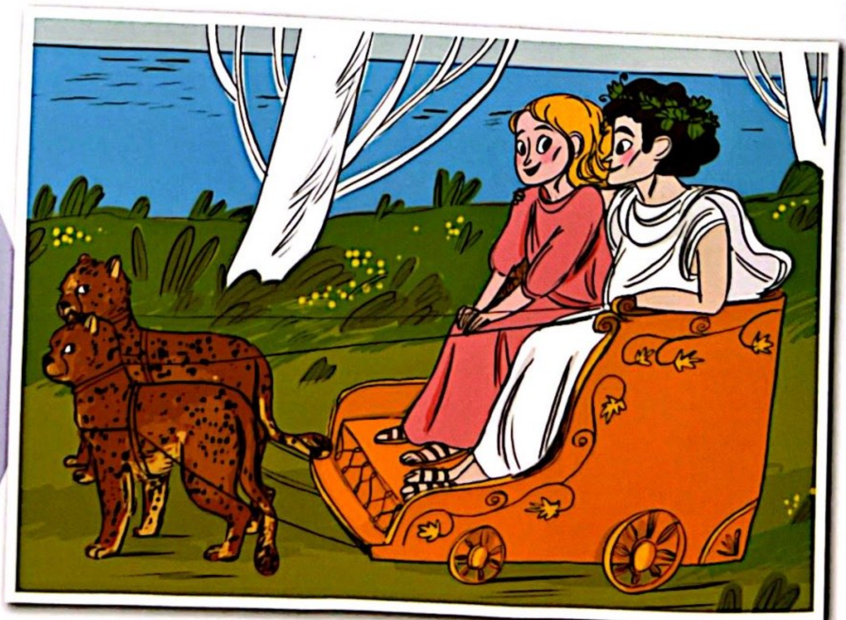
Sự hưng phấn ngự trị quanh kẻ theo đuổi có thể làm Ariadne phẫn nộ. Cái đám rước say sưa hỗn loạn này thật tương phản sỗ sàng và om sòm với nỗi đau của nàng. Ngay cả gương mặt ngây thơ hiền lành của thần Pan ở trung tâm của bức tranh cũng không khiến ta quên được rằng thần đang đi bằng cặp chân dê. Vẻ đẹp của các nàng Menades cũng không thể che giấu được tiếng xấu là những tùy tùng cuồng nhiệt và thét gào...

Tuy nhiên, cũng giống như mọi người phàm sùng bái các vị thần trên đỉnh Olympus, nàng Ariadne khuất phục trước vẻ quyến rũ của vị thần quá khích này; những sự thái quá đi cùng với thần không làm nàng thấy chướng mắt. Nàng theo chàng bởi chàng vốn dĩ là vậy, trẻ trung và duyên dáng, tình yêu của chàng dành cho rượu ngọt và đoàn hộ tống gồm những tạo vật ngất ngư không ngừng vi phạm các quy tắc của sự lịch thiệp. Một hoàng tử đã bỏ rơi nàng ư? Đã vậy thì nàng sẽ kết hôn với một vị thần, chứ không phải một kẻ cha căng chú kiết nào đó. Dù là một vị thần trên sân khấu, nhưng với chàng, cuộc đời không còn là một bi kịch nữa!

ĐÂY LÀ CÁI GÌ?

Bạn từng nghe nói đến "cành nho" và "gậy núm thông" chưa? Người ta chú ý đặc biệt trên tranh những thuộc tính này của thần Dionysus: vương miện bằng lá nho (còn được gọi là pampres) và cây gậy dài được trang trí bằng lá thường xuân hoặc lá nho, mà một trong những thần Satyr đang cầm ("thyrse").





MỘT MÓN QUÀ ĐẸP ĐẼ CHO LỄ ĐÍNH HÔN

Người cổ đại thường liên tưởng hình dạng của những chòm sao với những câu chuyện trong thần thoại của họ. Do đó, chòm sao Bắc Miện gồm bảy ngôi sao hình mũ miện mà ta có thể ngắm trên bầu trời ở Bắc Bán cầu được gắn với tình yêu của thần Dionysus dành cho nàng Ariadne: thần ném chiếc mũ miện lên trời để tỏ lòng với vị hôn thê của mình. Tiziano gợi nhắc tới huyền thoại này, mặc dù chòm sao mũ miện được vẽ không đúng với thực tế.

ĐỂ BIẾT THÊM

Ta thấy lại nhiều anh hùng và thần khác trên những vì sao, nhất là Perseus và Andromeda, họ vẫn gắn bó với nhau trên những ngôi sao (trang 18)



HÃY TÌM ĐIỂM SAI

Dù trung thành với những truyện kể thời Cổ đại, Tiziano vẫn phạm phải một sai lầm đáng kể trên tranh. Sai lầm đó liên quan đến những cánh buồm trên con tàu của Theseus đang khuất dạng phía xa xa, gần vai trái của Ariadne. Để trung thành với câu chuyện, đáng lẽ ông phải vẽ nó thành màu đen!

ĐỂ BIẾT THÊM

và để hiểu mã màu của những cánh buồm có ý nghĩa như thế nào, bạn hãy đọc câu chuyện về nó trang 75.



MỘT BỨC TRANH XA XỈ

Tiziano, người đã kí tên trên chiếc cốc đổ dưới chân Ariadne, là một họa sĩ người Venice thế kỉ 16. Ông đã thực hiện tác phẩm này cho công tước xứ Ferrara năm 1523. Vốn dĩ mang tính tiêu khiển, bức tranh góp phần làm nên một hợp cảnh thần thoại dành cho phòng làm việc của công tước. Sự giàu có của vị khách hàng lừng danh này giải thích tại sao Tiziano không phải tiết kiệm trong việc mua các nguyên vật liệu: màu xanh của bầu trời được tạo ra từ đá ngọc lưu li vụn, một chất màu cực kì đắt đỏ. Đây là một bức tranh rất xa xỉ.





GIAN LORENZO BERNINI,
còn gọi là **BERNIN**
Apollo và Daphne, 1622-1625

VÀI CON SỐ

2,43 MÉT là chiều cao của bức tượng này, gần gấp hai lần kích thước của bạn!

3 NĂM là thời gian Bernini dùng để điêu khắc tổng thể này.

4 là số lượng nhóm tượng góp phần tạo nên tác phẩm *Apollo và Daphne* và đã được nhà điêu khắc giao cho hồng y giáo chủ Scipion Borghese.

24 NĂM: là tuổi của Bernini khi ông bắt đầu điêu khắc kiệt tác này!



APOLLO VÀ DAPHNE, PHÉP MÀU CỦA CẨM THẠCH

TỐI HÔM ẤY, NHÀ ĐIÊU KHẮC TRẺ SẼ LỘT TẤM VẢI PHỦ TÁC PHẨM CỦA MÌNH ở nhà hồng y giáo chủ Scipion Borghese, một trong những nhà sưu tầm lớn nhất đương thời. Trong lúc ngắm nghía công trình cuối cùng đã hoàn thành, anh nghĩ...

Cách đây ba năm, mình đã nhận khối đá cẩm thạch này, rắn, trơ và lạnh... nguyên thô như một vạt núi. Mình đã chọn khối đá thật trắng, hơi một chút vân xanh. Trong ba năm, mình đã đẽo gọt khối đá như thuỷ tinh ấy, hít biết bao nhiêu bụi. Chỉ cần một chuyển động sai thôi là mình sẽ làm vỡ đá, công việc của mình sẽ đi tong. Thật nhẹ nhõm khi đã xong việc... Giờ thì đá đã trở nên thật nhẹ! Đá cứ như chạy được, như quay được và sẵn sàng bay lên... Mình đã thành công, mình đã cho nó cuộc đời!

Thân hình của vị thần đang chạy với ra trước, trái tim của nàng tiên nữ đang phập phồng dưới làn da mỏng. Nàng khước từ tình yêu của thần Apollo. Nàng chạy trốn, mệt đứt hơi, nàng sợ! Còn mình, mình khiến cho nó biết chạy, khối đá cẩm thạch ấy vốn đang yên ngủ trong một công trường, bất động từ hàng thế kỉ! Mình đã thổi hồn cho Apollo và Daphne!

Ba năm làm việc để nắm bắt lấy khoảnh khắc này. Khoảnh khắc chính xác khi vị thần lướt qua cơ thể của nàng tiên nữ, khi Daphne kêu gọi sự giúp đỡ. Cha nàng, thần sông đã nghe thấy. Ngay lập tức, nàng biến thành một cái cây. Cơ thể của nàng vươn lên, giống như những nhánh



cây, về phía bầu trời, và vỏ cây bao phủ lấy đôi chân mảnh dẻ của nàng. Từ đầu những ngón tay nàng, sinh ra những khóm nguyệt quế. Đôi chân nàng mọc rễ....

Nhìn từ ngoài vào, ngôi biệt thự trưng đèn sáng rực thật là tuyệt diệu. Hồng y giáo chủ là người sành sỏi về cái đẹp. Khi đi qua những bậc thềm, ông biết rằng công trình của Bernini sẽ không làm ông thất vọng, đó không phải là tác phẩm đầu tiên ông đặt hàng nhà điêu khắc trẻ. Nhưng ông không chờ đợi nhiều cảm xúc đến thế.

- Đó là một phép màu! – Ông thì thầm.

Bị cuốn vào vòng xoáy của hai nhân vật, ông đi quanh bức tượng. Ông đi vòng quanh, giống như thứ phục trang nhẹ bẫng đang lướt trôi trên thắt lưng của vị thần. Ông đi vòng quanh tiếp, giống như cánh tay bằng cẩm thạch đang sẵn sàng nắm lấy thân mình của nàng tiên nữ...

- Không thể tin được... Nó đẹp biết bao! Và cũng buồn biết bao, tình say đụng phải vỏ cây! Kẻ yêu mà không được yêu...

Bernini cười, anh có thể đọc thấy trên gương mặt của hồng y giáo chủ cảm giác tương tự như khi anh dành biết bao chăm chút để điêu khắc đá: sự ngỡ ngàng của Apollo trước vẻ đẹp của Daphne, nhưng cả nỗi sợ hãi hoặc sự ngạc nhiên. Thế là anh phá lên tiếng cười trẻ trung.



Hồng y giáo chủ nói:

- Apollo, vị thần của nghệ thuật đã truyền cảm hứng cho anh đấy! Anh xứng đáng với vòng nguyệt quế mà thần bện để thưởng cho các nghệ sĩ, cũng là để tưởng nhớ nàng tiên nữ của thần.

Hồng y giáo chủ không nghĩ là mình nói đúng đến thế... Sớm thôi, nhà điêu khắc trẻ sẽ dùng tài năng của anh để phụng sự chính giáo hoàng, anh là một trong những kiến trúc sư của nhà thờ to đẹp nhất thế giới: thánh đường Saint-Pietro ở Roma.



BERNINI, BẬC THẦY CỦA SỰ HỒI HỘP

Bernini là một bậc kì tài về chi tiết (hãy quan sát bộ tóc của Daphne, những chiếc lá nguyệt quế, những ngón tay...). Ông cũng là thiên tài diễn tả những cảm xúc bằng đá cẩm thạch (không phải tác phẩm điêu khắc thời cổ nào cũng được như vậy) và đưa sự chuyển động vào trong các tác phẩm của mình. Ông nắm bắt được những khoảnh khắc chính xác, một thời điểm lưỡng lự, giống như việc dừng hình trong một màn kịch đầy căng thẳng và giàu cảm xúc: chạy, nhảy, sợ, ngạc nhiên... Nếu quan sát kĩ, bạn sẽ thấy kết cấu quay và vươn lên cao. Người ta nói rằng nó theo kiểu "trực thăng" giống như những cánh quay của một chiếc máy bay trực thăng vậy. Nghệ thuật điêu khắc chính là nghệ thuật bằng cách nhìn ngắm tác phẩm, người ta ngay lập tức bị lôi cuốn phải đi vòng quanh.





HIỂU TẤT CẢ

CÁC TIÊN NỮ NYMPH LÀ AI?

Daphne là một tiên nữ Nymphe, con gái của thần sông Penee. Các nàng Nymph đều là những vị thần trẻ trung cực kì xinh đẹp thường ca hát và lui tới chốn thiên nhiên. Các nàng sống thành nhóm, thường là gần sông (cho nên người ta gọi là các nàng tiên nước), trong rừng, trên những cây sồi, trong thung lũng, núi non. Các nàng đôi khi đi theo các vị thần trong những đám rước, và có lúc các vị thần phải lòng các nàng!

VỐ CHƠI XẤU CỦA CUPID

Nếu Apollo không mỉa mai thần Tình Yêu Eros (Cupid trong thần thoại La Mã), thì đã không xảy ra cơ sự phiền não như thế! Bị phật ý, thần Tình Yêu đã phóng ra hai mũi tên: một mũi tên tình yêu, bằng vàng làm Apollo bị thương, còn mũi tên kia nhắm trúng Daphne, nhưng đó là một mũi tên bằng chì nhấn chìm nàng trong sự thờ ơ lãnh đạm! Bằng những mũi tên của mình, Eros khơi gợi tình yêu hoặc làm người ta chán ghét tình yêu...

VÒNG NGUYỆT QUẾ

Bạn có biết vòng nguyệt quế mà người ta thấy trên các bức tượng của Caesar hoặc Napoleon có nguồn gốc từ đâu không? Nó đến từ chính câu chuyện này đấy! Daphne có nghĩa là "nguyệt quế" trong tiếng Hi Lạp. Và thần Apollo, vị thần của nghệ thuật, không thể làm cho nàng Daphne trở thành vợ mình, nên đã lấy nàng làm loài cây biểu tượng của mình. Chàng trang trí lá nguyệt quế lên tóc, lên cây đàn lia và bao cung tên của mình. Chàng bện những mũ miện, biểu trưng cho chiến thắng, để tặng cho các ca sĩ và nhà thơ. Người La Mã có phong tục trao vòng nguyệt quế cho những anh hùng, các vị tướng, các nhà thơ, nhà thông thái. Rồi cả... các hoàng đế nữa. Bởi lá nguyệt quế vẫn xanh tươi vào mùa đông, nó trở thành biểu tượng của sự vĩnh hằng: ai mà mang nó thì hẳn là cảm thấy mình bất tử!

ĐỂ BIẾT THÊM

Bạn cũng sẽ nghe nói về các nàng tiên nữ Nymph trong câu chuyện về Perseus trang 17 và trong câu chuyện về Narcissus trang 59.

Bạn có thể đọc một câu chuyện khác về tình yêu đó là chuyện về chính thần Eros và nàng Psyche trang 34.

APHRODITE,
CON GÁI CỦA BỌT BIỂN

TRÊN BÃI BIỂN, cô bé nắm trong lòng bàn tay một chiếc vỏ sò. Cô đặt nó lên tai để lắng nghe âm thanh của biển. Nhưng cô nghe thấy một giọng nói nhỏ thì thầm...

- Cháu có biết câu chuyện về ta không? Và cả Aphrodite nữa? Nghe đây, ta sẽ kể cháu nghe...

Vào lúc khởi nguồn thế giới, Trời trùm lên Đất trong một đêm đen không hồi kết. Trời làm Đất nghẹt thở! Các thần khổng lồ Titan, con của Trời và Đất, vẫn bị giam trong lòng Đất. Thế là người trẻ nhất quyết định giải phóng cho mẹ Đất và làm Trời bị thương. Kêu toáng lên vì đau đớn, Trời rời đi và gắn mình lên trần của thế giới.

Cuối cùng, ngày xuất hiện: Rạng Đông mở những cánh cửa Trời, và cỗ xe của thần Mặt Trời bay chuyến đầu tiên trên những đám mây. Trời vẫn luôn yêu Đất, trút nước mắt thành mưa làm nảy mầm cây cối và hoa trái. Cuối cùng, toàn bộ tự nhiên hít thở.



Ngày hôm đó, một tạo vật vô cùng xinh đẹp sinh ra từ bọt biển: Aphrodite. Chính ta, chiếc vỏ sò khiêm nhường, ta đã đón lấy nàng như đón một viên ngọc trai đẫm hơi sương. Thần gió Zephyr, con trai của thần Rạng Đông chăm chút cho bầu đoàn xinh đẹp chúng ta. Hắn thổi để đưa chúng ta về bờ thơm ngát hương sim. Chúng ta đến đảo Síp. Ta tự hào vì đã mang vị nữ thần, vững vàng như hình tượng đứng mũi ở con tàu.

Thân hình mềm mại của nữ thần uốn lượn theo *những* con sóng. Làn da ánh xà cừ của nàng có sự êm ái của vỏ sò, sắc trắng của một ánh trăng. Trong gió, mái tóc vàng kim của nàng bị xổ ra khỏi dây buộc. Trên bờ biển, vị nữ thần vẫn chỉ được phục sức bằng vẻ đẹp của nàng.

SANDRO BOTTICELLI
Sự ra đời của thần Vệ Nữ, khoảng 1484-1485

Một trong các thần Horae đang chờ nàng ở đó để khoác cho nàng một chiếc áo khoác màu đỏ nâu sáng, giống như người ta quấn tã cho các bé sơ sinh. Trong chiếc váy thêu hoa xa cúc lam với thắt lưng hoa hồng, thần Horae báo mùa xuân đến. Sớm thôi, nữ thần sẽ đặt chân lên cát, và cây thu mẫu đơn nở hoa trên đường đi của nàng.

Giọng nói nhỏ dừng lại chốc lát, trong sự yên tĩnh đầy cảm phục. Đứa trẻ hỏi:
- Vậy nàng ấy sẽ trở thành ai?
- Đó lại là một câu chuyện khác... Aphrodite đôi khi gieo rắc sự điên rồ cho loài người và các vị thần. Ngay cả Zeus, vị thần thận trọng nhất, thích giáng sấm sét, nhiều khi cũng mất cả lí trí. Nhưng cháu hãy giữ lại một điều: ngay ngày đầu tiên của vũ trụ, thế giới đã được ban cho cái đẹp.

Đứa trẻ đặt chiếc vỏ sò lên cát. Có thể nó chỉ nghe thấy tiếng đập của con tim mình.



CHIẾN TRANH THÀNH TROY: LỖI CỦA APHRODITE?

Một hôm, nữ thần bất hòa Eris, con gái của Ban Đêm, không mời mà đến một đám cưới, bà ném một quả táo vàng vào giữa cử tọa. Trên quả táo bất hòa ấy có viết: "Dành cho người đẹp nhất". Thế là các nữ thần Hera, Aphrodite, Athena tranh nhau giải là người đẹp nhất. Cần phải có một trọng tài! Người ta dẫn họ đến trước chàng trai Paris, con vua thành Troy, đang chăn đàn gia súc trên đỉnh núi Ida. Paris chọn Aphrodite vì bà đã hứa trao đổi bằng người phụ nữ đẹp nhất trần gian, nàng Helen, hoàng hậu thành Sparta. Paris bắt cóc Helen và đưa nàng về Troy. Nhưng chồng nàng, Mene laus, đòi nàng về. Đòi không được, ông tập hợp các hoàng tử Hi Lạp, vũ trang một hạm đội và tiến về Troy. Chiến tranh thành Troy sẽ sớm diễn ra!



VENUS HAY APHRODITE?

Venus là nữ thần vườn tược và thực vật của người La Mã. Caesar đã khiến nàng được thờ cúng như người mẹ và người bảo vệ người dân La Mã. Nàng được đồng nhất với Aphrodite, vị thần rất cổ xưa, nữ thần tình yêu và sắc đẹp của người Hi Lạp, người không phải lúc nào cũng thiện tâm! Đôi khi, nàng trở nên đáng sợ nếu người ta xao nhãng việc thờ cúng nàng. Nàng bắt Psyche phải chịu nhiều thử thách hoặc khơi dậy những tình yêu phóng túng, nhấn chìm người ta vào bể khổ.



ĐỂ BIẾT THÊM

Để tìm hiểu về những cuộc phiêu lưu của Psyche, bạn hãy giở lại trang 34.

MẤY GIỜ RỒI VẬY?

Cô gái trẻ đón chào Aphrodite thực ra là một trong ba nữ thần Horae, con gái của Zeus. Nàng này là hiện thân cho mùa xuân! Người Hi Lạp chỉ biết đến ba mùa: xuân, hạ và đông. Các nữ thần Horae trông coi trật tự các mùa, còn cả công lí và hòa bình. Đôi khi, người ta gặp họ bên cạnh các nữ thần như là những tùy tùng. Họ cũng giữ những cánh cửa bầu trời. Từ ba nữ thần Horae nguyên gốc, họ trở thành mười hai người, giống như mười hai giờ trong ngày và mười hai giờ trong đêm!

VẺ ĐẸP CỔ ĐẠI

Botticelli lấy cảm hứng từ những bức tượng Hi Lạp cổ đại, và đặc biệt là một bức tượng Venus thuộc sở hữu của dòng họ Medici. Cũng giống như những nhà điêu khắc người Hi Lạp, ông cho Venus dáng đứng nhón chân này. Nhưng Botticelli cũng thoải mái. Hãy nhìn cổ và tay của Venus trên tranh của ông... bạn không thấy nó hơi dài sao? Hẳn là họa sĩ muốn làm nổi bật những nét tinh tế của vị nữ thần!





THESEUS
HAY LÒNG DŨNG CẢM CỦA CON NGƯỜI

ĐƯỢC GIÓ NHẸ ĐƯA ĐI, con tàu đến gần đảo Crete. Từ trên bờ đảo, vua Minos bước xuống để giúp dỡ hàng, đi cùng ông là cô con gái Ariadne. Trên boong tàu, như thông lệ hằng năm, có bảy người con trai và bảy người con gái dành cho một cái chết khủng khiếp: thông qua bốc thăm, họ được thành Athens vốn phục tùng sự thống trị của người Crete gửi đến để bị quái vật Minotaur ăn thịt.

Vào lúc con tàu đang cập bến, con quái vật đã đứng ngồi không yên trong mê cung, nơi vua Minos giam giữ nó. Một dòng khí bay vào tận cuối hành lang, và cái mõm bò rừng của Minotaur đã đánh hơi thấy mùi thịt tươi. Những đôi chân người của nó phi như điên về phía có cái mùi đầy hứa hẹn. Nhưng ngay sau đó, nó chẳng ngửi thấy gì nữa: hẳn là cơn gió đã mất hút trong mê cung. Ngay cả gió cũng bị lạc qua những hành lang lắt léo do kiến trúc sư Daedalus nghĩ ra.



Những nạn nhân trẻ tuổi đặt chân xuống đất. Công chúa Ariadne thương xót nhìn mặt họ. Nhưng cái nhìn của nàng dừng lại ở một chàng thanh niên điển trai đang đứng thẳng và kiêu hãnh giữa những người cùng hội cùng thuyền.



MÃ MÀU BỊ QUÊN

Trên bức tranh khảm, có thể hiện một con thuyền với buồm đen mà các thuỷ thủ đang sẵn sàng căng ra. Thật là nhầm lẫn tai hại! Theseus và Aegeus cha chàng đã thống nhất với nhau về mã màu: trong trường hợp chiến thắng Minotaur, người anh hùng trẻ tuổi cần kéo buồm trắng lên để báo tin vui từ xa cho người cha đang lo lắng. Nhưng Theseus quên đổi buồm. Khi Aegeus nhìn thấy buồm đen ở chân trời, ông tưởng con trai mình đã chết nên gieo mình xuống biển. Biển này từ đó mang tên ông.

- Ngươi không run sợ sao? – Minos hỏi người lạ, ông nói to thắc mắc mà Ariadne đang thầm hỏi.

- Không, – chàng trai người Athens trả lời. – Chính Minotaur mới phải run sợ.

Minos phá lên cười.

- Thật vững vàng đáng ngưỡng mộ làm sao. Ngươi tên gì?

- Ta là Theseus, con trai của Aegeus, – tù nhân trả lời.

Một sự im lặng sửng sốt. Rồi Minos nói:

- Thế vua của Athens, cha ngươi, đã chọn ngươi để...

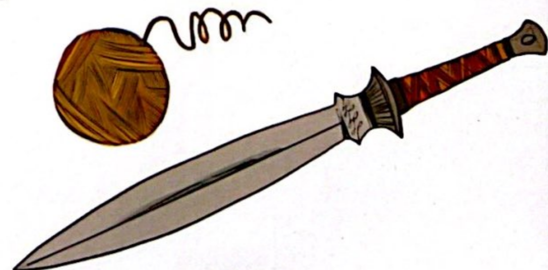
- Không, – Theseus ngắt lời. – Ta tự nguyện đến đây và trái ý ông ấy. Để giết con quái vật.

Nhà vua lại cười. Ông ta cứ cho rằng để lừa dối nỗi sợ chết, thằng nhãi con này đã bịa ra một truyền thuyết vẻ vang!

Nhưng Ariadne thì tái mặt. Nàng biết rằng người đàn ông trẻ nói đúng. Chính trái tim nàng đã mách bảo như thế, nó bỗng cháy lên ngọn lửa tình yêu dành cho Theseus. Nàng không muốn nhìn thấy chàng chết. Nhưng nếu nàng tin chàng có thể giết được Minotaur (nàng đoán có biết bao cơ bắp dưới áo của Theseus, biết bao mưu mẹo trong đồng tử của chàng!), thì nàng biết điều gì đe doạ chàng khi phiêu lưu trong mê cung. Chàng sẽ chết trước khi tìm thấy lối ra.

Rồi cũng đến lúc tới lượt hoàng tử thành Athens vào trong sào huyệt chết chóc. Điều gì đã đến với những người bị kết tội khác? Chàng đi sâu vào trong bằng những bước chân tự tin qua những lối đi, không chút sợ hãi trước muôn vàn ngã tư và ngõ cụt. Tay chàng tháo dần cuộn chỉ mà nàng Ariadne đã bí mật đưa cho. Lập tức vang lên một tiếng rống khủng khiếp, Minotaur xông đến. Một trận đánh giáp lá cà ác liệt bắt đầu. Bị lưỡi gươm của Theseus đâm xuyên qua, con quái vật ngã xuống. Thanh gươm ấy được đích thân thần Hephaestus rèn, mà cũng do Ariadne đưa cho chàng. Nàng đã lấy cắp nó từ cha mình: một thứ vũ khí được tôi luyện là phương tiện chắc chắn để toàn thắng trước con quái vật.





Nhờ cuộn chỉ của nàng Ariadne, Theseus tìm ngay thấy lối thoát khỏi mê cung. Nàng công chúa đang chờ chàng ở đó, một mình, tái mét vì lo lắng; nàng lao vào vòng tay của chàng. Theseus cảm ơn nàng... nhưng với ít sự nồng nhiệt mà một trái tim say đắm cần có. Chàng có yêu cô gái này không? Chàng không chắc. Dù sao chàng cũng biết rằng mình cần đưa cô ấy cùng chạy trốn, nếu không vua Minos, biết được sự phản bội của con gái sẽ cho xử chết nàng. Bấy giờ, trung thực và biết ơn, Theseus đưa công chúa lên boong tàu. Cuộc hành trình về Athens sẽ cho chàng thời gian suy nghĩ...







PHẦN TIẾP THEO CỦA CÂU CHUYỆN

Thấy không thể yêu Ariadne, Theseus bỏ nàng trên đường về Athens: nhân lúc dừng lại trên đảo Naxos, chàng để lại nàng đang ngủ trên bờ biển. Một phiên bản huyền thoại nói rằng thần rượu nho Dionysus (tên La Mã là Bacchus) đã phát hiện ra Ariadne và cưới nàng. Một dị bản lại khẳng định rằng Ariadne chết vì đau khổ: đó chính là phiên bản mà nhà viết kịch người Pháp thế kỉ 17 Jean Racine đã sử dụng khi ông gán những vần thơ nổi tiếng sau đây cho Phaedra, chị gái của Ariadne: Ariadne em ơi, tình yêu bao thương tích/ Em đã chết bên bờ, nơi em bị bỏ rơi! (*Phèdre*, hồi 1, cảnh III)

ĐỂ BIẾT THÊM

Nếu bạn muốn biết câu chuyện về Ariadne và Dionysus, hãy giở lại trang 64



MINOTAUR LÀ AI?

Một hôm, vua Minos xin thần biển Poseidon làm trồi lên từ những con sóng một con bò mộng. Ông hứa với thần sẽ dùng chính con bò này hiến tế cho thần linh. Poseidon chấp thuận, nhưng Minos thấy con bò mộng đẹp đến nỗi ông giấu nó trong đàn gia súc của mình và giết một con vật khác thay thế. Poseidon đâu dễ bị lừa! Bị phật ý, thần trả thù bằng cách khơi gợi trong hoàng hậu Pasiphae, vợ của Minos ham muốn điên rồ đối với con bò mộng này. Bà sinh ra một đứa con trai súc vật, đó chính là Minotaur với đầu bò mộng và mình người. Minos xấu hổ vì bí mật xấu xa này đã cho nhốt con quái vật trong một mê cung đặc biệt do kiến trúc sư thiên tài Daedalus xây dựng.

ĐỂ BIẾT THÊM

về kiến trúc sư Daedalus, bạn có thể đọc câu chuyện về Icarus trang 12.



TRANH KHẢM TINH TẾ

Xuất hiện ở Lưỡng Hà (Iraq ngày nay) cách đây 6.000 năm, nghệ thuật tranh khảm phát triển rực rỡ trong Đế chế La Mã từ thế kỉ 2 TCN đến thế kỉ 4. Những tranh khảm trên tường các ngôi đền hoặc trong những tư gia giàu có không chống lại được thời gian: những bức trang trí sàn nhà bị vùi dưới đất đã được bảo quản tốt hơn cho đến khi các nhà khảo cổ học phát hiện ra. Tranh này được ghép thành từ một tập hợp các miếng gạch, mẩu đá cẩm thạch, sành sứ, kính, đồ tráng men cắt xén bằng một dụng cụ gọi là "búa thợ chạm". Những mảnh này được xếp đặt lên một mặt nền (thường là bằng vữa, một hỗn hợp của cát và xi măng) để tạo nên các họa tiết.



Bức tranh khảm về Theseus được phát hiện năm 1815 gần Salzbourg ở Áo, có niên đại từ thế kỉ 4, trước khi Đế chế La Mã sụp đổ một thời gian. Trên tác phẩm có kích thước cân đối này – mỗi cạnh hơn 4 mét – những họa sĩ đã tập hợp hàng nghìn viên gạch vuông bằng đá vôi và đá cẩm thạch nhiều màu để miêu tả huyền thoại Theseus. Trước tiên, hẳn là họ đã phác họa những hình ảnh vào bức vẽ than trên vữa, theo kĩ thuật hiện hành. Sau đó, họ dán các miếng gạch, bắt đầu bằng những miếng to nhất, lấp đầy các khe hở bằng những miếng bé nhất. Mắt nhìn trước hết bị hút vào mê cung trung tâm, mà ở giữa đó Theseus và Minotaur đang đánh nhau. Nhưng thực ra, câu chuyện bắt đầu ở bên trái: ta nhìn thấy nàng Ariadne đang tặng cuộn chỉ cho Theseus. Sau chiến công của Theseus, cần phải nhìn lên hình ảnh trên cao: hai kẻ chạy trốn lên thuyền. Cuối cùng, hình ảnh bên phải diễn tả cho chúng ta thấy nàng Ariadne một mình và bị bỏ rơi.

NGUỒN TRANH

Bìa và tr. 9: Oedipus giải câu đố của Nhân sư, Jean Auguste Dominique Ingres, 1808, Bảo tàng Louvre, Paris © Fine Art Images/Heritage Images/Getty Images;
Bìa và tr. 34: Psyche tỉnh lại nhờ nụ hôn của thần Tình Yêu, Antonio Canova, 1787-1793, Bảo tàng Louvre, Paris © Bảo tàng Louvre, phân phối. RMN-Grand Palais/Raphaël Chipault;
Bìa và tr. 46, 48 (hai mặt): Heracles và con mãng xà Hydra ở Lerne, bình cao vẽ hình đen trên nền trắng, họa sĩ ở Diosphos, thế kỉ 5 TCN, Bảo tàng Louvre, Paris © RMN-Grand Palais (Bảo tàng Louvre)/Hervé Lewandowski;
tr. 13: Cú ngã của Icarus, Pieter Brueghel Cha, khoảng 1558, Bảo tàng nghệ thuật hoàng gia Bỉ, Bruxelles © DeAgostini/Getty Images; tr. 15: Icarus, Henri Matisse, 1947, Trung tâm nghệ thuật và văn hóa quốc gia Georges Pompidou, Paris © Succession H. Matisse, Ảnh: © Historical Picture Archive/CORBIS/Corbis via Getty Images; tr. 16: Perseus và Andromeda, tranh tường nhà Dioscuri, khoảng năm 55-79, Pompeii, Italy © DEA/A. DAGLI ORTI/De Agostini/Getty Images; tr. 19: Médusa, Michelangelo Merisi da Caravaggio, khoảng 1596-1598, Phòng trưng bày Offices, Florence © Fine Art Images/Heritage Images/Getty Images; tr. 23: Proserpine, Dante Gabriel Rossetti, 1873, Tate Britain, Luân Đôn © AKG-Images; tr. 25: Ulysses chế nhạo Polypheme, William Turner, khoảng 1830, National Gallery, Londres © Universal History Archive/UIG via Getty Images; tr. 27: Ulysses và các Syren, bức chạm nổi, bình Ê-tơ-ru-ri, thế kỉ 2 TCN, Bảo tàng Khảo cổ, Florence © AKG-Images; tr. 30: Jason và các thuỷ thủ tàu Argo, hình minh họa sách Estoires cổ, khoảng 1275-1300, British Library, Londres © AKG-Images/British Library; tr. 37: Psyché tỉnh lại nhờ nụ hôn của thần Tình Yêu, Antonio Canova, 1787-1793, Bảo tàng Louvre, Paris © Bảo tàng Louvre, phân phối. RMN-Grand Palais/ Philippe Fuzeau; tr. 39: Orpheus dẫn Eurydice khỏi Âm Phủ, JeanBaptiste Camille Corot, 1861, Bảo tàng Mĩ thuật, Houston © Fine Art Images/Heritage Images/Getty Images; tr. 43: Cỗ xe tứ mã, Odilon Redon, 1910, bộ sưu tập đặc biệt © AKG-Images; tr. 45: Apollo, còn gọi là Apollo bắn thằn lằn, theo Praxiteles, khoảng 350 TCN, Bảo tàng Louvre, Paris © AKG-Images/ Nimatallah; tr. 52: Con công thưa chuyện với Juno, Gustave Moreau, 1881, Bảo tàng Gustave-Moreau, Paris © AKG-Images/De Agostini Picture Lib.; tr. 55 và 57: Pallas Athena, Gustav Klimt, 1898, Bảo tàng Vienna, Vienna © DEA/G. DAGLI ORTI/De Agostini/Getty Images; tr. 58: Pallas Athena, Rembrandt Van Rijn, khoảng 1655, Calouste Gulbenkian Museum, Founder's Collection, Lisbonne © Calouste Gulbenkian Museum/ Scala, Florence; tr. 61: Narcissus, Michelangelo Merisi da Caravaggio, khoảng 1598, Cung điện Corsini, Roma © AKG-Images/Mportfolio/Electa; tr. 65: Bacchus và Ariadne, Tiziano Vecellio, 1523, National Gallery, Luân Đôn © The National Gallery, London/AKG-Images; tr. 68: Apollo và Daphne, Gian Lorenzo Bernini, 1622-1625, Galerie Borghese, Rome © AKG-Images/Pirozzi; tr. 73: Sự ra đời của Venus, Sandro Botticelli, khoảng 1484-1485, Galerie des Offices, Florence © Universal History Archive/ Getty Images; tr. 76: Chuyện về Theseus, tranh khảm La Mã, thế kỉ 4, Bảo tàng Kunsthistorisches, Vienna © AKG-Images/Erich Lessing.





20 KIỆT TÁC TRONG LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT ĐƯỢC KỂ THÀNH NHỮNG CÂU CHUYỆN ĐỂ GIÚP BẠN ĐỌC TÌM HIỂU CÁC NHÂN VẬT VÀ CÁC VỊ THẦN NỔI TIẾNG NHẤT TRONG THẦN THOẠI HI LẠP.





Ulysse, Ariadne, Oedipus, Athena, Apollo, Aphrodite, Narcissus, Persephone, Heracles... lên đường phiêu lưu tới định mệnh của họ.

Tranh, tác phẩm điêu khắc, minh họa sách cổ, tranh khảm và các đồ mĩ nghệ hiện lên sinh động dưới bàn tay của những nghệ sĩ nổi tiếng nhất như Caravaggio, Ingres, Klimt hay Matisse... và chúng lôi cuốn tất cả những ai muốn mộng mơ.



Dành cho lứa tuổi 9+

www.nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong

5232300010051
ISBN: 978-604-2-28227-7





Giá: 108.000đ